

BẢN TIN

Pháp luật và Đời sống

Sở chuyên đề:

KỶ NIỆM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH TƯ PHÁP 28/8;

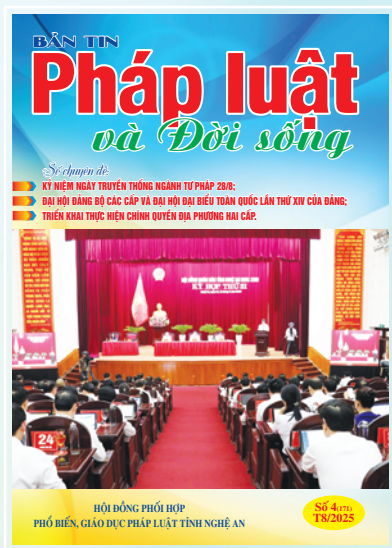
ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP VÀ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG;

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HAI CẤP.



HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH NGHỆ AN

Số 4(171)
T8/2025



BẢN TIN PHÁP LUẬT & ĐỜI SỐNG

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

BÙI THANH AN

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh
Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh

HOÀNG THỊ THU TRANG

Giám đốc Sở Tư pháp
Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng
phối hợp PBGDPL tỉnh

BIÊN TẬP CHÍNH

NGUYỄN THỊ LAN

Phó Giám đốc Sở Tư pháp

BIÊN TẬP VIÊN

**LÊ THỊ HƯƠNG THỦY, HOÀNG THẮNG LONG,
TRẦN THỊ HỒNG THỦY, NGUYỄN THỊ THẨM**

THƯ KÝ BIÊN TẬP & TRÌNH BÀY

LÊ BÁ THIỆU

Trụ sở: Số 56, đường Nguyễn Thị
Minh Khai, P. Thành Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0238.3832.868
0238.3835.257

Trong số này

● Kỷ niệm ngày truyền thống Ngành Tư pháp 28/8

- Sở Tư pháp Nghệ An nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hướng tới chào mừng 80 năm Ngày truyền thống Ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945-28/8/2025) **1**

HOÀNG THỊ THU TRANG

- Những kết quả nổi bật trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An và một số giải pháp trong thời gian tới **5**

LÊ BÁ THIỆU

- Tỉnh ủy Nghệ An ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới **9**

HOÀNG HÀ

● Đại hội Đảng

- Công tác tuyên truyền miệng về đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng **12**

NGUYỄN THỊ XUÂN

- Kết quả Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 là nền tảng vững chắc để tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XX, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng **15**

VÕ ĐỨC

● Triển khai thực hiện chính quyền địa phương hai cấp

- Kết quả bước đầu trong tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An **17**

KIẾU TRINH

● Tìm hiểu văn bản pháp luật mới

- Những điểm mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025 **20**

NGUYỄN HUYNH

- Một số nội dung cơ bản của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 **23**

HỒNG SÓNG

● Thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương

- Sở Tư pháp Nghệ An Tăng cường hỗ trợ pháp lý đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An **26**

NGUYỄN THU THỦY

- Kết quả nổi bật trong công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An **29**

BÙI DUY TRUNG

- Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh **32**

LÊ THỊ NGUYỆT

- Kết quả triển khai “tiêu chí tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, một số khó khăn, vướng mắc và giải pháp thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 **36**

THỦY DƯƠNG

- Một số giải pháp xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, Nhân dân **38**

NGỌC HUYNH

- Kết quả thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh **40**

MAI PHƯƠNG

● Tin hoạt động

- UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu văn bản pháp luật mới” năm 2025 **43**

LÊ HUYNH

- Truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc Hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 và các văn bản liên quan đến hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm **45**

THỦY DƯƠNG

- Quy định mới về đăng ký hộ tịch khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp **47**

BÙI THỊ THU HIỀN

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đẩy mạnh các hoạt động cải cách tư pháp trong toàn hệ thống Tòa án nhân dân hai cấp theo tinh thần Luật Tổ chức Tòa án nhân dân và Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân **50**

NGUYỄN THẢO

- Hoạt động về nguồn nhân kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp **52**

HỒNG THỦY

● Trang văn nghệ

- Truyện ngắn Chặng đường mới **54**

THẨM NGUYỄN

● Hỏi đáp pháp luật

- Lĩnh vực công chứng **55**

PHƯƠNG THỦY



Đồng chí Nguyễn Đức Trung - Bí thư Tỉnh ủy trao 20 tỷ đồng hỗ trợ xã Mỹ Lý khắc phục hậu quả lũ lụt do bão số 3 gây ra



UBND tỉnh tổ chức Hội nghị trực tuyến đánh giá tình hình sau 01 tháng triển khai thực hiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh

Ảnh bìa 1: Kỳ họp thứ 31 HĐND tỉnh Nghệ An khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026

In 2.000 cuốn, khổ 19 x 27cm, tại Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện - Chi nhánh Nghệ An.
Giấy phép xuất bản số 35/GP-SVHTTDL do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nghệ An
cấp ngày 25/7/2025. In xong và nộp lưu chiểu tháng 08/2025.



Sáng mãi truyền thống

80
NĂM

NGÀNH TƯ PHÁP VIỆT NAM
(28/8/1945 - 28/8/2025)

Kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Ngành Tư pháp 28/8/1945 - 28/8/2025



Đảng bộ phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Sở Tư pháp Nghệ An nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hướng tới chào mừng 80 năm Ngày truyền thống Ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945-28/8/2025)

HOÀNG THỊ THU TRANG

Tỉnh uỷ viên, Giám đốc Sở Tư pháp

Năm 2025 là năm đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, cũng là năm diễn ra Đại hội Thi đua yêu nước của ngành Tư pháp lần thứ VI hướng tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XII và Đại hội đại biểu Đảng bộ các cấp hướng tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Cùng với đó, đây cũng là năm Ngành Tư pháp Việt Nam kỷ niệm 80 năm hình thành và phát triển, khẳng định vai trò nòng cốt trong công cuộc xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, góp phần giữ vững kỷ cương, trật tự xã hội. Hòa chung không khí thi đua sôi nổi của toàn ngành hướng tới kỷ niệm 80 năm ngày thành lập (28/8/1945-28/8/2025), Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An đã và đang triển khai tích cực nhiều hoạt động thiết thực nhằm tri ân truyền thống vẻ vang, đồng thời thể hiện quyết tâm thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao trong tình hình mới.

Năm 2025, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Nghệ An tiếp tục chuyển biến tích cực; công tác tư pháp cũng đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

Những kết quả đáng ghi nhận

Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được triển khai đúng quy định, đảm bảo tính dự báo và ưu tiên giải quyết những vấn đề cấp bách, bức thiết.

Trong thời gian qua, toàn tỉnh đã ban hành 130 văn bản



Đồng chí Hoàng Thị Thu Trang, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở tặng Giấy khen cho các cá nhân xuất sắc tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị

QPPL, trong đó, cấp tỉnh ban hành 42 văn bản; cấp huyện ban hành 86 văn bản; cấp xã ban hành 02 văn bản. Sở Tư pháp đã thẩm định 56 lượt dự

thảo văn bản QPPL (trong đó có 14 nghị quyết, 40 quyết định, 02 đề nghị xây dựng nghị quyết), góp ý 114 lượt dự thảo văn bản của Trung ương

và của tỉnh. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL tiếp tục được xác định là hoạt động quan trọng nhằm nâng cao chất lượng, góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của địa phương. Trong 06 tháng đầu năm, Sở Tư pháp kiểm tra 66 văn bản QPPL; tự kiểm tra 35 văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành.

Ngoài ra, Ngành Tư pháp còn tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tích cực, chủ động nghiên cứu, cho ý kiến đối với 21 vụ việc có nội dung phức tạp trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực đất đai, đầu tư, tài nguyên, khoáng sản, xử lý vi phạm hành chính... Ý kiến của ngành Tư pháp được UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị đánh giá cao, là căn cứ quan trọng trong giải quyết các vướng mắc pháp lý.

Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính được quan tâm triển khai thực hiện.

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND tỉnh ngày 31/03/2025 về Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Công văn số 4667/UBND-NC ngày 27/5/2025 triển khai các Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 93/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Tham mưu ban hành Báo cáo kết quả rà soát các chức danh có thẩm quyền

xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; thực hiện quy trình thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính tỉnh Nghệ An”.

Thường xuyên theo dõi, bám sát việc thực hiện pháp luật hộ tịch ở địa phương

Sở Tư pháp kịp thời chấn chỉnh tình trạng đăng ký hộ tịch sai sót, trái quy định; tập trung hướng dẫn nghiệp vụ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch... Trong 6 tháng đầu năm 2025, toàn tỉnh Nghệ An đã đăng ký hộ tịch 70.591 trường hợp, giảm 18,9% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó đăng ký khai sinh 33.376 trường hợp, đăng ký khai tử 8.942 trường hợp, đăng ký kết hôn 10.265 trường hợp, đăng ký các sự kiện hộ tịch khác 18.008 trường hợp. Đăng ký hộ tịch trực tuyến được quan tâm thực hiện, Ngành Tư pháp Nghệ An luôn đứng top đầu tỷ lệ đăng ký hộ tịch trực tuyến của tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2025, toàn tỉnh đã tiếp nhận trực tuyến 118.370/118.824 hồ sơ lĩnh vực hộ tịch, đạt 99,62%, vượt 29,62% so với chỉ tiêu UBND tỉnh đề ra, tăng 4,87% so với cùng kỳ năm 2024.

Việc triển khai Đề án 06 trong lĩnh vực tư pháp được chú trọng. Công tác xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và thực hiện số hoá Sổ hộ

tịch được tập trung đẩy mạnh thực hiện. Sổ Tư pháp tham mưu triển khai Chiến dịch 30 ngày đêm hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh, thời gian thực hiện từ 01/3/2025 đến 31/3/2025. Kết thúc chiến dịch, toàn tỉnh đã số hóa dữ liệu hộ tịch đảm bảo tiến độ đề ra với 213.087 dữ liệu. Theo đó, từ năm 2020 đến nay, tỉnh Nghệ An đã số hoá 2.217.240 dữ liệu hộ tịch, hoàn thành 100% nhiệm vụ số hoá theo quy định tại Nghị định số 87/2020/NĐ-CP.

Việc thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC: “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí” trên môi trường điện tử đã đi vào nề nếp, 100% đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện đồng bộ. Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã tiếp nhận 27.431 hồ sơ (giảm 1.042 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2024), trong đó, liên thông nhóm khai sinh: 20.834 hồ sơ (giảm 2.160 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2024), liên thông nhóm khai tử: 1.228 hồ sơ (giảm 699 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2024) và liên thông xóa đăng ký thường trú, đăng ký khai tử: 5.366 hồ sơ (tăng 1.814 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2024).

Việc triển khai quy trình Đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến hiện nay được thực hiện gắn với việc triển khai Nghị định số 07/2025/

NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ, theo đó 100% thủ tục đăng ký kết hôn đủ điều kiện được cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện tra cứu, xác minh tình trạng hôn nhân của công dân thông qua quy trình này. Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã tiếp nhận 1.444 hồ sơ liên thông đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến.

Công tác truyền thông chính sách, phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm thực hiện

Công tác truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tiếp tục phát huy hiệu quả với nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

Ngay từ đầu năm, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành 12 văn bản gồm kế hoạch hoạt động, văn bản hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn của Hội đồng phối hợp PBGDPL, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã thực hiện 7.342 cuộc phổ biến pháp luật trực tiếp với 720.305 lượt người tham dự; cấp phát 195.395 bản tài liệu PBGDPL cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn. In ấn, phát hành 3.000 cuốn bản tin Pháp luật và Đời sống với các chuyên đề phong phú, bám sát các nội dung chuyên môn và những vấn đề nóng được dư luận quan tâm, qua đó góp phần đưa bản tin trở thành kênh cung cấp thông tin, tư liệu hữu ích. Trong 6 tháng đầu năm, đăng tải, cập

nhật 120 tài liệu, tin, bài về PBGDPL với 109.968 lượt truy cập trên Cổng Thông tin điện tử của Sở.

Đặc biệt, xác định tầm quan trọng trong việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, các cấp các ngành về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, Sở Tư pháp - cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã chú trọng chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân bằng nhiều hình thức. Kết quả, toàn tỉnh đã tổ chức 1.803 Hội nghị phổ biến, quán triệt về nội dung cách thức lấy ý kiến. Đài PTTH truyền thông nội dung dự thảo Nghị quyết trên chuyên mục Hộp thư truyền hình. Mở chuyên mục cập nhật, đưa tin về tình hình tổ chức lấy ý kiến trên trang thông tin của Sở Tư pháp; Đăng tải toàn văn dự thảo và các bài viết truyền thông dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 trên Bản tin Pháp luật và Đời sống số 03/2025 với 1.000 cuốn phát hành miễn phí tới tận cơ sở. Các đơn vị viễn thông (VNPT Nghệ An, Viettel Nghệ An, Mobifone Nghệ An) nhắn tin thông báo cho các thuê bao trên địa bàn về tiện ích góp ý dự thảo Nghị quyết trên ứng dụng VNeID. Kết quả toàn tỉnh Nghệ An đã nhận được tổng số 54.396 ý kiến góp ý, trong đó có: 5.439 ý kiến của

cơ quan, tổ chức và 48.957 ý kiến của cá nhân.

Công tác trợ giúp pháp lý tiếp tục được đẩy mạnh

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh và Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh đã ban hành kế hoạch hoạt động của Hội đồng và kế hoạch triển khai công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh. Sở Tư pháp cũng chủ động phối hợp Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch về việc người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại Tòa án.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Nghệ An đã thụ lý và thực hiện 938 vụ, việc (tăng 6,7% so với cùng kỳ năm 2024); trong đó có 25 việc tư vấn đơn giản, 910 vụ việc tham gia tố tụng, 03 vụ việc đại diện ngoài tố tụng (tăng 8,1% số vụ việc thụ lý thực hiện bằng hình thức tham gia tố tụng so với cùng kỳ năm 2024). Số lượt người được TGPL trong kỳ là 421 lượt. Số lượt người được TGPL phân theo lĩnh vực dân sự, hôn nhân và gia đình tăng 34,6% so với cùng kỳ năm trước. Có 63% vụ việc tham gia tố tụng được đánh giá hiệu quả, thành công theo tiêu chí của Bộ Tư pháp (292/463 vụ việc, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2024).

Đảm bảo 100% trụ sở các cơ quan tiến hành tố tụng, trại tạm giam, nhà tạm giữ đều đã lắp đặt bảng thông tin, hộp tin về TGPL, được cung cấp Sổ

theo dõi vụ việc tham gia tố tụng, thực hiện việc niêm yết danh sách, số điện thoại, địa chỉ trợ giúp viên.

Công tác quản lý nhà nước về các tổ chức hỗ trợ tư pháp được chú trọng

Năm 2025, Sở Tư pháp kiểm tra về tổ chức và hoạt động tại 04 tổ chức hành nghề công chứng, kiểm tra chuyên đề về thu phí công chứng và chia sẻ, sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng tại 02 tổ chức hành nghề công chứng; tổ chức Hội nghị triển khai Luật Công chứng 2024 và một số nội dung liên quan đến hoạt động công chứng; làm việc với VNPT Nghệ An về hoàn thiện phần mềm công chứng, chứng thực; xác minh hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực công chứng theo Công văn số 87/CQCSĐT-PC03 ngày 08/01/2025.

Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đoàn Luật sư tỉnh nhiệm kỳ 2024-2029; phối hợp Học viện Tư pháp khai giảng Lớp đào tạo nghề luật sư và công chứng tại Nghệ An.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 77 tổ chức hành nghề luật sư, 32 chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư, trong đó có 47 Văn phòng luật sư và 30 Công ty luật. Trên địa bàn tỉnh hiện có 43 tổ chức hành nghề công chứng với 93 công chứng viên là hội viên của Hội Công chứng viên tỉnh Nghệ An. Trên địa bàn tỉnh hiện có 18 tổ chức

đấu giá tài sản và 04 chi nhánh với 41 đấu giá viên.

Các hoạt động hướng tới chào mừng 80 năm Ngày truyền thống Ngành Tư pháp

Ngay từ đầu năm, lãnh đạo Sở đã tăng cường công tác tuyên truyền, phát động và hưởng ứng tích cực các phong trào thi đua của Ngành và địa phương tổ chức với chủ đề “*Đoàn kết, trách nhiệm, chủ động, tinh gọn, hiệu quả, thi đua về đích sớm các nhiệm vụ được giao năm 2025*”. Căn cứ các văn bản, hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua khen thưởng, Sở đã xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, phát động thực hiện các phong trào thi đua với mục tiêu tạo động lực cho phong trào thi đua của đơn vị và quyết tâm tiếp tục đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hơn nữa trong công tác nhằm mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao.

Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An chú trọng thực hiện hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng và thi hành pháp luật, xây dựng đội ngũ cán bộ Tư pháp “phụng công, thủ pháp, chí công vô tư”, gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nhằm góp phần xây dựng hệ thống pháp luật

dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, những thế hệ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp tỉnh Nghệ An đã ra sức rèn luyện đạo đức, tác phong, tích cực học tập và trau dồi lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng. Sở luôn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; công tác xây dựng Đảng, xây dựng Ngành đạt được nhiều thành tựu to lớn.

Tổng kết giai đoạn từ năm 2020 - 2025, Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An có 03 năm đạt tập thể lao động tiên tiến và 02 năm đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc (năm 2022 và 2024), trong đó năm 2022 được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, năm 2024 được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, “Cờ thi đua của ngành Tư pháp” vì có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua yêu nước và 13 Bằng khen trong các đợt thi đua ngắn hạn, đột xuất. Về cá nhân có 03 đồng chí được công nhận
(Xem tiếp trang 11)

Những kết quả nổi bật trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An và một số giải pháp trong thời gian tới

LÊ BÁ THIỆU

Trưởng phòng PBGD&TDTHPL, Sở Tư pháp

Xác định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, Nhân dân là nhiệm vụ chính trị quan trọng, ngay từ đầu năm 2025, các cấp, các ngành, chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh đã không ngừng đổi mới hình thức, nâng cao nội dung tuyên truyền, PBGDPL, phong phú, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Công tác PBGDPL được triển khai, thực hiện hiệu quả, đi vào chiều sâu, thực chất đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

Trong thời gian qua, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh đạt những kết quả nổi bật như sau:

Truyền thông sâu rộng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông dự thảo chính sách, trong đó trọng tâm là truyền thông dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 (dự thảo Nghị quyết) bằng nhiều hình thức: Toàn tỉnh đã tổ chức 1.803 hội nghị phổ biến, quán triệt về nội dung cách thức lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết. Mở chuyên mục cập nhật, đưa tin về tình hình tổ chức lấy ý kiến trên Cổng



Phiên tòa giả định xét xử vụ án hình sự vi phạm quy định về an toàn giao thông tại trường THPT Thái Lão

thông tin điện tử của Sở Tư pháp; đăng tải toàn văn dự thảo và 53 bài viết truyền thông dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử tỉnh; đăng tải dự thảo trên Bản tin Pháp luật và Đời sống số 03/2025. 100% cán bộ,

công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị tham gia góp ý vào dự thảo Nghị quyết trên ứng dụng VNeID; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng nội dung truyền thông về dự thảo Nghị quyết trên chuyên

mục Hộp thư truyền hình. Kết quả, toàn tỉnh Nghệ An đã nhận được tổng số 54.396 ý kiến góp ý về dự thảo Nghị quyết, trong đó có 5.439 ý kiến của cơ quan, tổ chức và 48.957 ý kiến cá nhân.

Ngoài ra, nhiều dự thảo Luật cũng đã được truyền thông kịp thời, đầy đủ như: Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bộ luật hình sự (sửa đổi); Luật Thanh tra (sửa đổi); Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc; Luật Dẫn độ; Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù; Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi)...

Đa dạng nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật với kết quả ấn tượng

Các đơn vị được giao chủ trì triển khai các Đề án về PBGDPL đã xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm và tích cực triển khai theo Kế hoạch đề ra. Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu các văn bản pháp luật mới”; tổ chức 01 Hội thảo trao đổi khó khăn, vướng mắc việc pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với sự tham gia gần

200 người đại diện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức 27 hội nghị quán triệt Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam cho trên 3.000 sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp và hạ sỹ quan, chiến sỹ.

Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 7.342 cuộc PBGDPL trực tiếp cho 720.305 lượt người (*tăng 517 cuộc so với cùng kỳ năm 2024*); tổ chức 45 cuộc thi với 10.985 lượt người tham gia (*giảm 77 cuộc so với cùng kỳ năm 2024*); tài liệu PBGDPL được phát hành 195.385 bản, trong đó số tài liệu đăng tải trên Internet là 1.397 (*giảm 181.675 bản so với cùng kỳ năm 2024*).

Các thành viên Hội đồng đã chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL về ngành, lĩnh vực, tiêu biểu như: Tỉnh đoàn triển khai chuyên mục “Mỗi tuần 1 điều luật” trên fanpage Tỉnh đoàn Nghệ An; tổ chức 25 phiên tòa giả định, phiên tòa lưu động; tổ chức “Cuộc thi tìm hiểu về Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, sáng kiến về phòng, chống tác hại thuốc lá trong đoàn viên, thanh niên tỉnh Nghệ An năm 2025”; Diễn đàn Điều em muốn nói lần III năm 2025 với chủ đề: Nói không với thuốc

lá, thuốc lá điện tử, chất gây nghiện mới...

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh duy trì thực hiện nghiêm túc chế độ thông báo thời sự, chính trị; mô hình “mỗi tuần 1 câu hỏi và 1 đáp án”; mô hình “kiểm tra và bổ trợ kiến thức”; “Tổ tư vấn chính trị, pháp luật”; “Tổ chiến sỹ bảo vệ nội bộ”; “Tổ 3 người”... để giáo dục, quản lý quân nhân trong đơn vị.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức 3 cuộc thi trực tuyến: “Tìm hiểu các quy định của pháp luật liên quan đến công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp bộ máy Nhà nước”; “Tìm hiểu các quy định của pháp luật liên quan đến việc giải quyết các vụ án ma túy; vụ việc tham nhũng, chức vụ, kinh tế”; “Tìm hiểu các quy định về công tác tổ chức cán bộ và hoạt động thanh tra, công tác kiểm tra trong ngành Kiểm sát nhân dân”.

Công an tỉnh duy trì hoạt động hiệu quả 42 mô hình “*Cổng trường An toàn giao thông*”; “*Giáo dục ý thức*

chấp hành pháp luật và kỹ năng sống trong trường học”; “Vận động nhân dân chung tay cùng lực lượng Công an tuyên truyền, tố giác hành vi vi phạm pháp luật về ATGT”; phối hợp Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tổ chức chương trình “Phiên tòa giả định” tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, thu hút hơn 12.000 lượt cán bộ, giáo viên, học sinh tham gia; Trại tạm giam tổ chức 02 cuộc thi tìm hiểu pháp luật có nội dung hỏi nhanh - đáp gọn cho các đối tượng đang chấp hành án; tổ chức 12 buổi sinh hoạt chuyên đề “Hướng thiện, hòa nhập cộng đồng”...

Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp đã triển khai với nhiều hình như: Tổ chức các Hội thi “Tìm hiểu kiến thức pháp luật và các nội dung liên quan đến tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống”; “Tìm hiểu Luật Bình đẳng giới và Luật Phòng chống bạo lực gia đình”; “Tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc năm 2025”...; ra mắt mô hình điểm sáng “Gia đình, dòng họ, bản, khối không tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống”; tổ chức phiên chợ truyền thông nói không với thực phẩm bẩn; phiên tòa giả định tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật phòng chống tệ nạn “Mua

bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”...

Kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025

Sở Tư pháp đã ban hành văn bản hướng dẫn một số nội dung thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025. Nội dung hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 gắn việc với triển khai các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, trong đó tập trung quán triệt sâu sắc các Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; tiếp tục nâng cao nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; các chủ trương, chính sách thực hiện sắp xếp, tinh gọn, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy; Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và các văn bản pháp luật quan trọng được ban hành trong năm 2025.

Chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Ngành giáo dục đã tổ chức tốt việc giảng dạy các kiến thức pháp luật theo chương trình đối với các cấp học và trình độ đào tạo. Tổ chức hội nghị tập huấn về các nội dung, văn bản quy phạm pháp luật mới cho lãnh đạo 20 phòng giáo dục và đào tạo, 91 đơn vị trực thuộc Sở.

Sở Giáo dục và Đào tạo và Công an tỉnh tổ chức Lễ Ký kết kế hoạch phối hợp trong xây dựng, triển khai thực hiện mô hình “Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng sống trong các trường học” trên địa bàn tỉnh và ra mắt mô hình điểm “Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng sống tại Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng”. Toàn tỉnh đã xây dựng, ra mắt và triển khai mô hình tại 1.255/1.517 trường học (82,73%). Chỉ đạo các đơn vị từng bước thành lập Câu lạc bộ pháp luật trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp với Bộ Chỉ huy ĐBBP tỉnh, các đồn Biên phòng phối hợp với các trường Trung học cơ sở trên địa bàn biên giới tổ chức tuyên truyền, PBGDPL cho 9.245 lượt học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Việc ứng dụng công nghệ 4.0 trong công tác tuyên

truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã được các ngành, các địa phương trên địa bàn tỉnh khai thác triệt để nhằm đưa chủ trương, chính sách pháp luật đến với người dân chính xác, đầy đủ, kịp thời với nhiều mô hình, hình thức đa dạng.

Sở Tư pháp Nghệ An đã thực hiện đăng tải, cập nhật 120 tài liệu, tin, bài về PBGDPL, đăng tải bản tin Pháp luật và Đời sống với hơn 100.000 lượt truy cập. Thường xuyên chia sẻ, cập nhật thông tin trên các kênh mạng xã hội, qua đó tăng khả năng tương tác, trao đổi, nắm bắt thông tin nhanh chóng, kịp thời.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã tổ chức 02 lớp tập huấn chuyên đề “Chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nâng cao chất lượng công tác của Mặt trận” 2025 cho cán bộ, công chức, người lao động cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cán bộ chuyên trách, không chuyên trách Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

Để phát huy kết quả đạt được của công tác PBGDPL, phấn đấu thực hiện thắng lợi Kế hoạch công tác năm 2025 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, phục vụ cách mạng về tinh gọn bộ máy hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, xây

dựng chính quyền địa phương hai cấp, trong thời gian tới cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục chỉ đạo tăng cường quán triệt, tuyên truyền phổ biến pháp luật, trọng tâm vào các Luật, Nghị quyết và các văn bản quy phạm pháp luật mới được thông qua, ban hành trong năm 2024 và năm 2025, chú trọng các lĩnh vực như: tổ chức bộ máy, công chức, viên chức; chuyển đổi số; chính sách thuế; chính sách hỗ trợ tạo việc làm; chất lượng sản phẩm hàng hóa; đất đai; bất động sản; lao động; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật; an ninh trật tự; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông; an toàn trên không gian mạng, ma túy...;

Thứ hai, tăng cường truyền thông về PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; tập trung xây dựng, vận hành, quản lý, khai thác Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Nghệ An. Ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030”.

Thứ ba, thành lập và tổ chức hoạt động hiệu quả Tổ

liên ngành tuyên truyền, tư vấn pháp luật đối với các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân trước khi Lãnh đạo tỉnh tiếp công dân.

Thứ tư, tiếp tục hướng dẫn tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 trên địa bàn tỉnh bảo đảm hiệu quả, thiết thực, phù hợp với đặc thù đơn vị, địa phương gắn với tổng kết cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu các văn bản pháp luật mới”.

Thứ năm, nâng cao hiệu quả triển khai Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp tục thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL; đề xuất các giải pháp tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, huy động sự vào cuộc của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, của cả hệ thống chính trị. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những biện pháp giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, là tiền đề vững chắc để thực hiện thành công các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tỉnh ủy Nghệ An ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

HOÀNG HÀ

Phó Trưởng phòng VB và QLXLVPHC,
Sở Tư pháp

Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đã xác định công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện để phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; là một nhiệm vụ trọng tâm của tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Để thực hiện thành công Nghị quyết số 66-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Nghệ An, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; phát huy vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền; vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và sự tham gia rộng rãi, thực chất của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong xây dựng, thi hành pháp luật; tăng cường kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, hướng lái chính sách, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An đã ban hành Kế hoạch số 357/KH-TU ngày 24/7/2025 thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về

đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới với những nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu trước mắt, cấp bách: Hoàn thành việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh còn có bất cập, vướng mắc, chồng chéo, không phù hợp thực tiễn; Hoàn thành việc xây dựng và tổ chức thi hành thông suốt hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động của bộ máy Nhà nước theo mô hình chính quyền hai cấp tại địa phương; Cơ bản hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về kinh tế tư nhân, về đầu tư, kinh doanh tạo nền tảng pháp lý của tỉnh minh bạch, ổn định, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư.

2. Mục tiêu đến năm 2030:

Xây dựng hệ thống văn bản QPPL của tỉnh đồng bộ, thống nhất, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, huy động mọi nguồn lực để xây dựng tỉnh Nghệ An trở thành tỉnh khá, cực tăng trưởng tầm quốc gia.

3. Tầm nhìn đến năm 2045: Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh có chất lượng cao, phù hợp với thực tiễn, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội; tạo cơ sở pháp lý để duy trì hoạt động bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh nhanh và bền vững.

Để đạt được những mục tiêu đề ra, Tỉnh ủy đã đưa ra 06 nhiệm vụ, giải pháp cơ bản như sau:

Thứ nhất, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật: Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các cấp, các ngành, địa phương; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

Thứ hai, đổi mới tư duy, xây dựng pháp luật theo hướng vừa đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển: Khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản liên quan việc thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; Rà soát, tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý trong các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; Rà soát xác định “điểm nghẽn” của hệ thống thể chế, pháp luật của tỉnh để có

giải pháp tháo gỡ; Khẩn trương rà soát, nhận diện để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, vướng thủ tục, chậm tiến độ có nguyên nhân từ pháp luật trên địa bàn tỉnh

Thứ ba, tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật: Có giải pháp phát huy tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật; Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật

Thứ tư, đảm bảo số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật: Quan tâm làm công tác sắp xếp, bố trí cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật. Kien toan to chuc, doi ngu phap che cac so, ban, nganh

theo Nghị định 55/2011/NĐ-CP; kien toan doi ngu can bo, chuyen vien truc tiep lam cong tac tham dinh van ban QPPL, o cap xa, bo tri du so luong cong chuc tu phap/01 xa moi duoc sat nhap, dam bao giai quyet kip thoi cac nhiem vu, nhatt la cac thu tục hanh chinh cho nguoi dan, khong gay ach tack, tồn đọng công việc; thực hiện việc luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ, công chức ngành tư pháp cấp tỉnh đi cơ sở hoặc làm việc ở một số Sở, ban, ngành để bổ sung kinh nghiệm thực tiễn; Xây dựng và thực hiện chính sách đặc thù nhằm đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh, trong đó có nguồn nhân lực làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật

Thứ năm, tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật: Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”; Đổi mới, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”; Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

Thứ sáu, thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật: Bảo đảm mức chi ngân sách cho công tác xây dựng pháp luật theo quy định của Nghị quyết 197/2025/QH15 của Quốc hội; Ban hành văn bản quy định về việc phân bổ, sử dụng, quản lý ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật theo nguyên tắc kịp thời, đúng,

đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động; Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc phục vụ cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến giáo dục và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi trong tình hình mới.

Trong bối cảnh thế giới và trong nước đang có những thay

đổi mang tính thời đại, cùng với việc thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy, công tác xây dựng và thi hành pháp luật phải được đổi mới căn bản phù hợp với định hướng của Đảng và tình hình thực tiễn của địa phương, phải là một trong “bốn trụ cột” góp phần đưa đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình phát triển bứt phá, giàu mạnh, hùng cường.

Sở Tư pháp Nghệ An nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ,...

(Tiếp theo trang 4)

danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, nhiều lượt cán bộ được tặng Bằng khen trong các đợt thi đua ngắn hạn, đợt xuất do Bộ Tư pháp và tỉnh phát động.

Theo kế hoạch kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt Nam và Đại hội Thi đua yêu nước của ngành Tư pháp lần thứ VI, Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An sẽ tổ chức chuỗi hoạt động thiết thực, tạo khí thế thi đua sôi nổi, cổ vũ, động viên công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành hăng hái lập thành tích chào mừng. Trong đó, các hoạt động trọng tâm bao gồm: Lễ dâng hương tại Khu di tích lịch sử của Bộ Tư pháp tại tỉnh Tuyên Quang; Chương trình gặp mặt dự kiến diễn ra vào chiều ngày 28/8/2025 với sự tham dự của đại diện các cơ quan, ban, ngành,

nguyên lãnh đạo Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An, cùng toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong ngành. Nhiều hoạt động văn hóa, thể thao phong phú cũng sẽ được tổ chức như: Giao lưu văn nghệ, thi đấu thể thao giữa các đơn vị với các nội dung bóng đá, pickleball... Đặc biệt, Sở cũng sẽ tổ chức thăm hỏi, tri ân các đồng chí nguyên là Lãnh đạo Sở qua các thời kỳ - như một lời cảm ơn sâu sắc đối với những đóng góp quý báu của các thế hệ đi trước.

Trong thời gian tới, cùng với việc tổ chức thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, đơn vị sẽ tiếp tục hưởng ứng, phát động và tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua yêu nước trong ngành Tư pháp. Tập trung tham mưu thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/

TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; thực hiện mạnh mẽ và đồng bộ nhiều biện pháp để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ công tác tư pháp; phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu được giao, bên cạnh đó, Sở sẽ tiếp tục quan tâm bồi dưỡng, xây dựng điển hình tiên tiến nhằm tôn vinh các cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc, đủ tiêu chuẩn, điều kiện đề nghị khen thưởng, tạo điều kiện cho tất cả công chức, viên chức, người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi các phong trào thi đua và các chỉ tiêu công tác, hướng tới thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành tại địa phương.

Công tác tuyên truyền miệng về ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP VÀ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

Ngày 12/8/2025, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ ban hành văn bản số 10-HD/BTGDVTU hướng dẫn công tác tuyên truyền miệng về đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng⁽¹⁾. Công tác tuyên truyền Đại hội Đảng có vai trò quan trọng trong việc định hướng tư tưởng, tạo sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội, góp phần vào thành công của Đại hội và đưa nghị quyết Đại hội vào cuộc sống.

Với mục đích tuyên truyền sâu rộng, trực tiếp tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng và kết quả của Đại hội; phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong định hướng dư luận xã hội, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; góp phần đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nội dung hướng dẫn công tác tuyên truyền miệng về đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng bao gồm các nội dung chính như sau:

1. Tuyên truyền thời điểm trước, trong và sau đại hội đảng bộ xã, phường

Tuyên truyền trước, trong và sau đại hội đảng bộ xã, phường bảo đảm đúng yêu cầu, nội dung Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính

trị; Thông tri số 13-TT/TU ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tổ chức đại hội đảng các cấp và Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước về chuẩn bị và tổ chức Đại hội.

Tuyên truyền quá trình tổ chức và kết quả đại hội đảng bộ các xã, phường; bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo đại hội; thông tin kịp thời về nhân sự, văn kiện và các quyết định quan trọng được thông qua, tạo tiền đề để tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh.

Tuyên truyền các hoạt động học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, chương trình hành động thực hiện nghị quyết đảng bộ xã, phường.

Tuyên truyền các phong trào thi đua, các công trình, phần việc của địa phương lập thành tích chào mừng đại hội; kết quả thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các phong

trào thi đua yêu nước, các mô hình điển hình “Dân vận khéo”, điểm sáng về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các cuộc vận động hướng tới mục tiêu nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho Nhân dân...

Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của các tầng lớp Nhân dân và dư luận xã hội tại địa phương về đại hội, báo cáo với cấp uỷ và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ theo quy định.

2. Tuyên truyền thời điểm trước, trong và sau Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX

Tuyên truyền lịch sử và truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam; sự phát triển của Đảng trong 95 năm qua; quá trình phát triển tư duy, chủ trương, đường lối của Đảng qua các kỳ đại hội; đường lối đổi mới đúng đắn, khoa học cùng sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành hiệu quả của Đảng và Nhà nước; sự thống nhất trong cả hệ thống chính trị và

(1) Trước đó, ngày 11/8/2025, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ cũng đã ban hành Văn bản số 09-HD/BTGDVTU hướng dẫn báo chí trên địa bàn tỉnh Nghệ An tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

sự vào cuộc của toàn xã hội trong triển khai các mục tiêu 100 năm phát triển đất nước đến năm 2030, 2045.

Tuyên truyền những thành tựu nổi bật và bài học kinh nghiệm về sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn Việt Nam trong 95 năm qua, đặc biệt là thành tựu 40 năm đổi mới; khẳng định sứ mệnh to lớn của Đảng hiện nay là lãnh đạo, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Tuyên truyền công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quy chế bầu cử trong Đảng; tiêu chuẩn, cơ cấu, độ tuổi tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030; những quyết sách quan trọng, nhất là việc triển khai đồng bộ “bộ tứ chiến lược” của Bộ Chính trị: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về “Hội nhập quốc tế trong tình hình mới”; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về “Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới” và Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về “Phát triển kinh tế tư nhân”.

Tiếp tục tuyên truyền làm rõ những điểm mới trong chỉ

đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của đồng chí Tổng Bí thư và cấp ủy về công tác xây dựng văn kiện, công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội trong bối cảnh thực hiện cuộc cách mạng xây dựng hệ thống chính trị “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”, tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; kết hợp với tuyên truyền sâu rộng kết quả Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, nhất là những vấn đề quan trọng, cốt lõi về Đại hội được Ban Chấp hành Trung ương thống nhất xác định và quyết nghị tại Hội nghị; ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm về định hướng các văn kiện trình Đại hội và phương hướng công tác nhân sự Đại hội.

Phản ánh các hoạt động quán triệt, triển khai nội dung Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; các hoạt động đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các dự thảo văn kiện, lấy ý kiến Nhân dân vào các dự thảo văn kiện; công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp, nhất là khâu văn kiện và nhân sự.

Phản ánh diễn biến, kết quả của đại hội đảng bộ các cấp theo lộ trình: Đại hội cấp cơ sở hoàn thành trước ngày 31/7/2025, đại hội cấp trên trực tiếp cơ sở và đảng bộ xã, phường, đặc khu hoàn thành trước ngày 31/8/2025; đại hội đảng bộ cấp tỉnh và đảng bộ trực thuộc Trung ương hoàn thành trước ngày 31/10/2025; những nội dung và điểm mới, đột phá của dự thảo các văn kiện trình đại hội đảng

bộ các cấp và văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng.

Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đối ngoại; khẳng định vai trò của Đảng trong lãnh đạo đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; khẳng định quyết tâm chính trị và đổi mới tư duy của Đảng về xây dựng một nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; phát huy mạnh mẽ nội lực, tranh thủ tối đa thời cơ, thuận lợi, đẩy lùi mọi nguy cơ thách thức, phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, tạo thế và lực để đất nước vươn mình.

Tuyên truyền khẳng định vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam ngày càng được nâng cao, góp phần quan trọng để tạo môi trường hòa bình, ổn định và thuận lợi cho phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước láng giềng, khu vực, các nước lớn, các nước bạn bè truyền thống tiếp tục được củng cố, phát triển và mở rộng; hội nhập sâu rộng vào các tổ chức, định chế, hiệp định kinh tế, thương mại và thu hút được dòng vốn đầu tư lớn từ các nước phát triển.

Tuyên truyền về quá trình thành lập, phát triển Đảng bộ tỉnh qua các kỳ đại hội; vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025. Những kết quả đạt được, khó khăn, hạn

chế, bài học kinh nghiệm sau 5 năm thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025; mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu quan trọng và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 và những năm tiếp theo.

Tuyên truyền trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng; những tấm gương “người tốt, việc tốt”, mô hình hay, cách làm sáng tạo và điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, những quyết tâm, nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tỉnh nhà trong thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2025.

Tuyên truyền diễn biến, kết quả Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, những điểm mới, quan trọng, đột phá của nghị quyết đại hội và các hoạt động chào mừng thành công đại hội.

Tuyên truyền các hoạt động học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, chương trình hành động thực hiện nghị quyết.

Luôn chú trọng tuyên truyền đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, lợi dụng việc góp ý vào các văn kiện đại hội để xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, Hiến

pháp, pháp luật của Nhà nước và công tác nhân sự đại hội; phê phán tư tưởng bè phái, cục bộ, lợi ích nhóm, gây mất đoàn kết nội bộ, thái độ thờ ơ, thiếu trách nhiệm, thiếu ý thức xây dựng Đảng.

3. Tuyên truyền trong thời gian diễn ra Đại hội XIV của Đảng

Tuyên truyền diễn biến, kết quả Đại hội: Phiên khai mạc, bế mạc, quá trình thảo luận các dự thảo văn kiện; nội dung các tham luận; công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương.

Thông tin, tuyên truyền những tình cảm, kỳ vọng của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và sự quan tâm của dư luận quốc tế đối với Đại hội. Các hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước liên quan đến Đại hội; các hoạt động chúc mừng thành công Đại hội của bạn bè quốc tế.

4. Tuyên truyền sau Đại hội XIV của Đảng

Tuyên truyền kết quả Đại hội XIV của Đảng, những điểm mới, quan trọng, đột phá của Nghị quyết Đại hội; kết quả bầu Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tổng Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIV. Khẳng định tính kế thừa và phát triển trong công tác cán bộ, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo đất nước trong giai đoạn mới, thể hiện rõ tinh thần đổi mới, đoàn kết, thống nhất trong Đảng; khẳng định Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV là những đồng chí tiêu biểu cho hơn 5 triệu đảng viên, có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất,

đạo đức, năng lực, trình độ để gánh vác trọng trách mà Đảng và nhân dân giao phó.

Tuyên truyền các hoạt động chào mừng thành công của Đại hội; dư luận trong nước, quốc tế về kết quả Đại hội.

Tuyên truyền các hoạt động học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, chương trình hành động thực hiện nghị quyết của các cấp ủy, tổ chức đảng.

Bên cạnh các nội dung tuyên truyền theo ba đợt cao điểm trên, chú trọng công tác đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, thù địch, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối và sự lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và xuyên tạc công tác nhân sự Đại hội.

Bên cạnh quy định cụ thể mốc thời gian cần tuyên truyền miệng các nội dung nêu trên, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy cũng đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, đảng ủy các xã, phường, quan tâm chỉ đạo đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên triển khai kịp thời công tác tuyên truyền miệng về Đại hội theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và cấp ủy nhằm góp phần tạo sự thống nhất về tư tưởng, nhận thức và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội để tổ chức thành công Đại hội, đưa nghị quyết Đại hội sớm đi vào cuộc sống.

NGUYỄN THỊ XUÂN

Sở Tư pháp (T.H)

Kết quả Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 là nền tảng vững chắc để tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XX, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Việc tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở xã, phường nhiệm kỳ 2025 - 2030 là bước chuẩn bị có ý nghĩa quyết định, tạo tiền đề vững chắc cho việc tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XX, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Đây không chỉ là sự kiện chính trị trọng đại của tỉnh mà còn là dấu mốc quan trọng, mang tính bước ngoặt trên hành trình phát triển của đất nước trong thời kỳ mới - thời kỳ chuyển mình mạnh mẽ, hội nhập và phát triển toàn diện.

Với nhận thức sâu sắc về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đảng bộ tỉnh Nghệ An đã chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức đại hội từ cơ sở, theo đúng tinh thần Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy.

Tính đến ngày 06/8/2025, đại hội các chi bộ, đảng bộ trực thuộc các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và một số đảng bộ cơ sở như phường Thành Vinh, phường Thái Hoà, phường Tây Hiếu, xã Kim Bảng... đã được tổ chức nghiêm túc, bài bản và thành công tốt đẹp. Quá trình tổ chức đại hội diễn ra trong bối cảnh Đảng bộ và Nhân dân toàn tỉnh đang nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn,



Đảng bộ xã Đông Lộc tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030

thử thách, đạt được nhiều kết quả tích cực, toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

Song song với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo hướng dẫn của Trung ương, tỉnh Nghệ An đã tiến hành sáp nhập các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và bước đầu

đưa bộ máy chính quyền 2 cấp vào vận hành ổn định. Trong bối cảnh đó, công tác chuẩn bị cho đại hội đảng bộ các cấp vẫn được tiến hành kỹ lưỡng, toàn diện, chu đáo. Các cấp ủy đã phát huy tinh thần dân chủ, trí tuệ tập thể trong việc lấy ý kiến góp ý vào dự thảo các văn kiện đại hội, đảm bảo mỗi văn kiện thực sự là sản phẩm kết tinh trí tuệ, phản ánh đúng tình hình thực

tiến và định hướng phát triển của địa phương, đơn vị.

Báo cáo chính trị, văn kiện trung tâm của mỗi đại hội, được chuẩn bị công phu, có tính kế thừa và phát triển, đảm bảo tính thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, bám sát định hướng phát triển chung của tỉnh, nhất là mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt hai con số. Đồng thời, báo cáo chính trị đã gắn kết chặt chẽ với các định hướng lớn của Trung ương như Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 1059/QĐ-TTg ngày 14/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 137/2024/QH15 của Quốc hội về cơ chế chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An, cùng với Chương trình hành động số 68-CTr/TU ngày 15/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Ngoài ra, các nội dung trọng tâm như cải cách hành chính, phát triển chính quyền số, mô hình thôn/xóm thông minh, tăng cường liên kết vùng, phát triển hạ tầng và

nhân lực, đã được đưa vào văn kiện với định hướng cụ thể, giải pháp thiết thực, có tính khả thi cao.

Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy được chuẩn bị nghiêm túc, thể hiện rõ tính chiến đấu, tinh thần tự phê bình và phê bình, đánh giá toàn diện và khách quan kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, chỉ ra hạn chế, tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, từ đó đề xuất các giải pháp khắc phục hiệu quả.

Điểm nổi bật trong quá trình xây dựng văn kiện của các chi bộ, đảng bộ là tinh thần đổi mới, sáng tạo, thể hiện qua việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp vào dự thảo báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XX và các dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Các ý kiến góp ý được triển khai bài bản, dân chủ, trách nhiệm, tập trung vào những nội dung lớn, như: Định hướng phát triển đất nước trong bối cảnh mới; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, bản lĩnh; hoàn thiện thể chế kiểm soát quyền lực; nâng cao hiệu quả đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phòng chống tham nhũng, tiêu cực...

Công tác nhân sự cho nhiệm kỳ 2025 - 2030 cũng

được triển khai đúng quy định, quy trình, đảm bảo sự kế thừa, phát triển và đổi mới. Các đồng chí được giới thiệu tham gia cấp ủy đều có đầy đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực chuyên môn, bản lĩnh vững vàng và uy tín cao trong cơ quan, địa phương, đơn vị.

Mặc dù đang đồng thời triển khai nhiều nội dung quan trọng, cấp ủy các cấp vẫn thể hiện tinh thần quyết liệt, trách nhiệm cao trong chỉ đạo tổ chức đại hội, với mục tiêu đến ngày 31/8/2025 hoàn thành 100% đại hội đảng bộ cấp xã, phường trên toàn tỉnh. Không khí chính trị trong toàn Đảng bộ tỉnh sôi nổi, lan tỏa tinh thần đổi mới, sáng tạo, chủ động và quyết tâm cao.

Có thể khẳng định, những kết quả bước đầu trong tổ chức thành công đại hội đảng bộ cấp cơ sở và tại các xã, phường chính là nền tảng vững chắc, đảm bảo về mọi mặt để Đảng bộ tỉnh Nghệ An tổ chức thành công Đại hội đại biểu lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đây sẽ là dịp quan trọng để tỉnh Nghệ An tiếp tục khẳng định vị thế, vai trò đầu tàu khu vực Bắc Trung Bộ, vươn mình mạnh mẽ trong kỷ nguyên phát triển mới, hiện đại, năng động và hội nhập sâu rộng.

VÕ ĐỨC

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Kết quả bước đầu trong tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh Nghệ An đã triển khai Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch, lộ trình đã đề ra. Bám sát chỉ đạo của Trung ương, tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản để triển khai, thực hiện cụ thể, phù hợp với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn; xác định rõ nội dung thực hiện, phân công cơ quan, đơn vị chủ trì và phối hợp có cơ chế rõ ràng, hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, cơ quan tham mưu luôn đảm bảo sự thống nhất, chặt chẽ, hiệu quả cao; không chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót công việc, nhiệm vụ.

Ngày 23/6/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 491/KH-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết số 1678/NQ-UBTVQH ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Nghệ An năm 2025, trong đó xác định rõ lộ trình, thời gian, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện Nghị quyết. Ban hành Quyết định giao biên chế tạm thời khối chính quyền cho các đơn vị hành chính cấp xã (mới) khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp. Hoàn thành việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp gắn với nhân sự các chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2026-2031.

Trước khi sắp xếp, tỉnh Nghệ An có 412 ĐVHC cấp xã

(gồm: 362 xã, 33 phường, 17 thị trấn). Sau khi sắp xếp, tỉnh Nghệ An còn 130 ĐVHC cấp xã (gồm: 119 xã, 11 phường); giảm 282 ĐVHC cấp xã (gồm: 243 xã, 22 phường, 17 thị trấn), tỷ lệ giảm 68,45%.

Trên cơ sở rà soát, kiểm kê và báo cáo phương án bố trí trụ sở làm việc, tài sản công của UBND các huyện, thành, thị, UBND tỉnh Nghệ An đã ban hành Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 về phê duyệt phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công cho chính quyền cấp xã (mới) sau khi sắp xếp, tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An để kịp thời bàn giao tài sản nhằm đảm bảo để các chính quyền cấp xã (mới) hoạt động thông suốt, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; không để gián đoạn công tác quản lý, gây thất thoát tài sản, ảnh hưởng tới công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công.

Sở Nội vụ đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện gồm: Quyết định về việc điều động cán bộ, công chức đối với 130 xã, phường (mới); hướng dẫn chế độ chính sách cho công tác cán bộ, công chức theo Nghị định 178/NĐ-CP⁽¹⁾, Nghị định 154/NĐ-CP⁽²⁾; cán bộ không chuyên trách ở cấp xã, việc đổi tên khối, xóm, bản; công tác cải cách hành chính, văn thư lưu trữ khi triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đối với UBND các xã, phường mới.

Cung cấp tới UBND các xã, phường bản in và bản điện tử (gửi mã QR, đường link⁽³⁾)

(1) ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

(2) ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tình giãn biên chế.

(3) <https://moha.gov.vn/to-chuc-va-hoat-dong-cua-chinh-quyen-dia-phuong-cap-xa/cam-nang-chinh-quyen-dia-phuong-cap-xa-d910-t57345.html>

truy cập phiên bản điện tử) của sách *“Cẩm nang chính quyền địa phương cấp xã”* để làm tài liệu tham khảo, phục vụ công tác triển khai, vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã thành lập các đoàn công tác để kiểm tra tình hình vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

HĐND các xã, phường đã hoàn thành việc tổ chức kỳ họp thông qua Nghị quyết về thành lập các ban của HĐND, Nghị quyết về thành lập các phòng chuyên môn trực thuộc UBND xã, phường đảm bảo đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025. Chỉ đạo việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp theo đúng chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương và các bộ, ngành liên quan. Các phòng, ban, đơn vị thuộc các xã, phường xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ, xây dựng chương trình công tác sáu tháng cuối năm.

Để đảm bảo giải quyết hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp thông suốt, hiệu quả, không gián đoạn, đặc biệt trong ngày đầu “khai sinh” chính quyền địa phương 2 cấp (01/7/2025), UBND tỉnh đã tổ chức tập huấn các nội dung triển khai thực hiện

hiệu quả công tác cải cách TTHC khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; phối hợp với UBND huyện Đô Lương thực hiện thành công vận hành thử nghiệm Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã Đô Lương, hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh đảm bảo hoạt động cho 130 xã, phường.

Triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và 28 Nghị định về phân công, phân cấp, phân định thẩm quyền trong giải quyết TTHC, trên cơ sở Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh đã công bố danh mục TTHC áp dụng trên địa bàn tỉnh. Điều chỉnh quy trình nội bộ, quy trình điện tử. Cập nhật, công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC ngay sau khi Bộ, cơ quan ngang bộ công bố TTHC chuyển từ cấp huyện về cấp xã hoặc lên cấp tỉnh. Tích hợp, cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. UBND tỉnh đã thực hiện “địa phương hóa” các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để công khai kịp thời ngay khi nhận được Quyết định công bố của các Bộ, ngành.

Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của các “Tổ công nghệ số cộng đồng”,

“Đội hỗ trợ phản ứng nhanh” để thực hiện “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời cho cán bộ và người dân tại cơ sở. Phân công trực lãnh đạo, chỉ đạo vận hành các nền tảng/ hệ thống thông tin phục vụ chính quyền địa phương 2 cấp (260 cán bộ VNPT hỗ trợ 130 Đảng ủy, UBND và Trung tâm hành chính công các xã, phường; 20 cán bộ kỹ thuật hỗ trợ Online từ xa tại trụ sở VNPT để hỗ trợ 24/7; 130 cán bộ Bưu điện Nghệ An tiếp tục hỗ trợ 130 Đảng ủy, UBND và Trung tâm hành chính công các xã, phường).

Việc hỗ trợ người dân và doanh nghiệp có nhu cầu giải quyết TTHC, nhất là đối với những vùng, địa điểm bị lợm sóng, người dân không có điều kiện tiếp cận công nghệ, trang thiết bị để truy cập Cổng Dịch vụ công quốc gia được quan tâm tham mưu thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai bố trí các bộ phận phụ trách từng địa bàn để hướng dẫn hỗ trợ trực tiếp cho cán bộ, công chức của các Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, đồng thời đề nghị Viễn thông Nghệ An bố trí nhân sự trực tiếp đến tại các Trung tâm để hướng dẫn, hỗ trợ cho cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC, nộp hồ sơ trực tuyến, đến nay 100% các xã đã phát sinh hồ sơ.

Triển khai thực hiện chính quyền địa phương hai cấp

Các điều kiện phục vụ vận hành chính quyền địa phương cấp xã cơ bản được đảm bảo: Trong ngày 01/7/2025, 100% các địa phương đã được cấp con dấu mới của Đảng ủy, HĐND, UBND đảm bảo đúng thời gian; đường truyền Internet tốc độ cao, một số trang thiết bị (máy in, scan...) được sửa chữa và nâng cấp kịp thời; hệ thống thông tin giải quyết TTHC (một cửa) hoạt động bình thường, thông suốt.

Về cơ bản, các cơ quan chuyên môn thuộc HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam cấp xã mới đã ổn định công tác bố trí sắp xếp nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết, đảm bảo vận hành hoạt động ngay từ ngày 01/7/2025. Các nội dung nhiệm vụ đã thực hiện đúng quy định, định hướng của Trung ương và của tỉnh.

Tâm lý, tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân đồng tình, nhất trí cao với chủ trương sắp xếp mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các xã, phường những tháng cuối năm 2025 và những năm tiếp theo.

Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Nghệ An được triển khai quyết liệt, đồng bộ, khẩn trương với tinh thần, trách nhiệm cao

nhất, bám sát chỉ đạo và yêu cầu thực tiễn, không ngại khó, không ngại thách thức, không cầu toàn và đã hoàn thành bảo đảm tiến độ theo chỉ đạo của Trung ương. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc như:

Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam một số xã cách xa nhau, gây khó khăn trong việc báo cáo, trao đổi thông tin. Trụ sở Trung tâm Phục vụ Hành chính công chưa đảm bảo về mặt diện tích theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/06/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia. Các trang thiết bị phục vụ công tác như phòng làm việc, bàn làm việc, máy tính, tủ tài liệu... cơ bản là thiết bị cũ, tận dụng lại để thực hiện nhiệm vụ, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Mô hình chính quyền địa phương 2 cấp là mô hình mới nên cần vừa thực hiện, vừa tổng kết rút kinh nghiệm. Việc bổ cấp huyện khiến khối lượng công việc cấp tỉnh và cấp xã tăng đột biến, trong khi biên chế và năng lực cán bộ chưa được bổ sung tương xứng. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã không đồng đều. Một số xã, phường hiện

nay còn rất thiếu nhân sự có trình độ đào tạo, kinh nghiệm quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế, giáo dục, khoa học công nghệ dẫn tới khó khăn trong quá trình tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ. Một số chức năng, nhiệm vụ trước đây do cấp huyện đảm nhận nay chuyển về tỉnh hoặc xã chưa rõ ràng, gây lúng túng trong tổ chức thực hiện, nếu không kịp thời ban hành các văn bản quy định sẽ gây khó khăn trong quá trình triển khai và dễ dẫn đến đùn đẩy trách nhiệm hoặc làm chậm tiến độ công việc.

Kinh phí hoạt động của chính quyền cấp xã chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách cấp trên, chưa chủ động được nguồn thu. Nhu cầu kinh phí xây dựng mới, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị phục vụ làm việc lớn. Số xe ô tô phục vụ chung của cấp xã (mới) toàn tỉnh còn thiếu 151 xe, tỉnh chưa cân đối được kinh phí để mua sắm (khoảng 211 tỷ đồng). Việc thực hiện hoán đổi (điều chuyển) trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp giữa các đơn vị còn vướng mắc về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng.

Một số thủ tục hành chính (TTHC) chưa được đơn giản hóa, nhất là trong các lĩnh vực liên quan đến đất đai, xây dựng, hộ tịch. Việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến ở cấp

(Xem tiếp trang 22)

Những điểm mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025 được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 25/6/2025, chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025. Đây là văn bản quy phạm pháp luật quan trọng nhằm tiếp tục hoàn thiện hệ thống xử lý vi phạm hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong quá trình bị xử lý vi phạm với những điểm mới nổi bật như sau:

1. Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025 (sau đây gọi là Luật XLVPHC sửa đổi năm 2025) bổ sung Điều 37a vào Chương II phần thứ 2 sau Điều 37 về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Luật XLVPHC sửa đổi năm 2025 không còn quy định thẩm quyền xử phạt của từng chức danh như trước đây (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã, huyện, tỉnh; Trưởng công an xã, huyện, tỉnh...) mà quy định hệ chức danh, hệ lực lượng có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (quy định thẩm quyền của Chủ tịch UBND các cấp, người có thẩm quyền thuộc lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quan...), tức là chỉ quy định chung và giao Chính phủ quy định cụ thể, chi tiết các chức danh có thẩm quyền xử phạt, thẩm quyền áp dụng các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả của từng chức danh. Sự điều chỉnh này nhằm bảo đảm sự phù hợp với những thay đổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy, chuyển giao nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là việc tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và một số hệ thống cơ quan, đơn vị đang có lực lượng lớn thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đều tổ chức lại (như Công an, Thanh tra, Quản lý thị trường...).

Để bảo đảm tính bao quát, ổn định, đối với một số trường hợp, tuy không thực hiện chức năng quản lý nhà nước nhưng có điều kiện

trực tiếp phát hiện ngay hành vi vi phạm, trên cơ sở kế thừa quy định còn phù hợp của Luật XLVPHC, Luật XLVPHC sửa đổi năm 2025 cũng quy định cụ thể chức danh có thẩm quyền xử phạt như các chức danh Giám đốc, Trưởng đại diện Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa, Cảng vụ Hàng không: Giám đốc Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực... (điểm i khoản 1 Điều 37a Luật XLVPHC sửa đổi năm 2025). Đồng thời, quy định rõ với trường hợp thành lập cơ quan, lực lượng mới (không do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước) chưa được quy định, thì thẩm quyền xử phạt của chức danh thuộc các cơ quan, lực lượng được thành lập mới do Chính phủ quy định sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Để phù hợp với những yêu cầu của tình hình mới trong bối cảnh thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, song song với việc bổ sung 01 điều quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, tại khoản 30, Điều 1 Luật XLVPHC sửa đổi 2025 cũng bãi bỏ 16 điều quy định về thẩm quyền của từng chức danh so với Luật XLVPHC trước đây⁽¹⁾.

2. Về áp dụng hình thức xử phạt vi phạm hành chính trên môi trường điện tử

Khoản 2, Điều 1 Luật XLVPHC sửa đổi năm 2025 quy định: “Việc xử lý vi phạm hành

(1) bãi bỏ các Điều 38, 39, 40, 41, 42, 43, 43a, 44, 45, 45a, 46, 47, 48, 48a, 49, 51.

chính trên môi trường điện tử được thực hiện khi bảo đảm điều kiện về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, thông tin”.

Việc quy định về xử lý vi phạm hành chính trên môi trường điện tử là quy định mới xuất phát từ phát triển của môi trường điện tử. Việc áp dụng hình thức xử phạt qua môi trường điện tử được thực hiện khi đảm bảo các điều kiện cần thiết về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật và thông tin. Quy định này yêu cầu việc thu thập, lưu trữ, khai thác, sử dụng dữ liệu phải đảm bảo tính toàn vẹn, xác thực, an toàn và đúng mục đích, phạm vi theo quy định của pháp luật. Đồng thời, phải đảm bảo kết nối hệ thống, chia sẻ dữ liệu, cung cấp thông tin chính xác, kịp thời phục vụ quản lý nhà nước và giám sát của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

3. Bổ sung thêm các lĩnh vực có mức xử phạt đến 500.000.000 đồng

Khoản 3, Điều 1 Luật XLVPHC sửa đổi 2025 (sửa đổi, bổ sung điểm 1, khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012) quy định: *“Phạt tiền đến 500.000.000 đồng: xây dựng; lâm nghiệp; đất đai; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo; kinh doanh bất động sản.”*

Mức phạt 500.000.000đ là mức phạt tối đa đối với cá nhân. Đối với tổ chức (doanh nghiệp), theo khoản 5, Điều 1 Luật XLVPHC sửa đổi năm 2025 mức phạt tối đa gấp đôi, tức là lên đến 1 tỷ đồng. So với quy định của Luật XLVPHC năm 2012, Luật XLVPHC sửa đổi năm 2025 thêm hai lĩnh vực có mức phạt tối đa 500 triệu đồng là Quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo; Kinh doanh bất động sản”. Quy định này phù hợp với tính chất và mức độ ảnh hưởng tới đời sống xã hội hiện đại, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân và doanh nghiệp.

4. Tăng mức xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản.

Tại khoản 8, Điều 1 Luật XLVPHC sửa đổi năm 2025 sửa đổi, bổ sung Điều 56 Luật XLVPHC năm 2012 quy định mức phạt tiền

đối với trường hợp không lập biên bản vi phạm hành chính tăng gấp đôi so với trước đây. Cụ thể, đối với cá nhân, mức phạt tiền không lập biên bản được nâng từ 250.000 đồng lên đến 500.000 đồng. Đối với tổ chức, mức phạt này tăng từ 500.000 đồng lên đến 1.000.000 đồng.

Việc tăng ngưỡng phạt tiền tối đa cho phép xử phạt không lập biên bản có ý nghĩa quan trọng trong việc thúc đẩy hiệu quả xử lý các vi phạm hành chính nhỏ và giảm gánh nặng hành chính. Thay vì phải trải qua quy trình lập biên bản, hồ sơ và ra quyết định xử phạt chính thức cho các vi phạm có mức phạt trong khoảng tăng thêm này, người có thẩm quyền có thể ra quyết định xử phạt tại chỗ. Điều này giúp tiết kiệm đáng kể thời gian và nguồn lực cho cả cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức vi phạm, đẩy nhanh quá trình giải quyết các vụ việc đơn giản.

5. Về gửi quyết định xử phạt vi phạm hành chính để thi hành

Luật XLVPHC sửa đổi năm 2025 cũng đã bổ sung quy định về việc gửi quyết định xử phạt vi phạm hành chính để thi hành tại khoản 14, Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 70 Luật XLVPHC năm 2012, đặc biệt là việc bổ sung hình thức gửi bằng phương thức điện tử. Theo quy định mới, trong thời hạn 03 ngày làm việc (thay vì 2 ngày làm việc quy định tại Luật XLVPHC năm 2012) kể từ ngày ra quyết định xử phạt, người đã ra quyết định xử phạt phải gửi quyết định đó cho cá nhân, tổ chức bị xử phạt, cơ quan thu tiền phạt và các cơ quan liên quan khác (nếu có) để thi hành.

Các hình thức gửi quyết định xử phạt hiện nay bao gồm:

a) *Giao trực tiếp cho cá nhân, tổ chức bị xử phạt;*

b) *Gửi qua dịch vụ bưu chính bằng hình thức bảo đảm;*

c) *Gửi bằng phương thức điện tử;*

d) *Trường hợp không thể thực hiện được các hình thức quy định tại các điểm a, b và c khoản này, thì niêm yết công khai quyết định xử*

phạt tại nơi cư trú của cá nhân hoặc nơi đặt trụ sở của tổ chức bị xử phạt hoặc gửi quyết định xử phạt đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của cá nhân hoặc nơi đặt trụ sở của tổ chức bị xử phạt để thực hiện niêm yết.”

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025 góp phần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về xử lý vi phạm

hành chính, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất và khả thi của hệ thống pháp luật, đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục, tăng cường hiệu quả công tác thi hành pháp luật, đồng thời đảm bảo tính minh bạch, công bằng và quyền lợi hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

NGUYỄN HUYỀN

Sở Tư pháp

Kết quả bước đầu trong tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp...

(Tiếp theo trang 19)

xã chưa cao do người dân ít tiếp cận công nghệ, hạ tầng mạng yếu. Về trang thiết bị, qua khảo sát thực tế cho thấy vẫn còn 13/130 xã chưa có máy scan, 91/130 xã chưa có hệ thống lấy số thứ tự tự động, gây khó khăn nhất định trong việc tiếp nhận, số hoá và trả kết quả giải quyết TTHC.

Khối lượng hồ sơ, tài liệu đang lưu trữ chưa được chỉnh lý tại UBND huyện, thành phố, thị xã còn nhiều; cơ sở vật chất, trang thiết bị bố trí phục vụ công tác tập kết, bảo quản, bảo vệ hồ sơ, tài liệu còn nhiều hạn chế.

Để thực hiện hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến chính quyền địa phương hai cấp, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong hoạt động.

Thứ hai, bố trí, phân bổ nguồn lực tài chính, nhân lực

hợp lý, đáp ứng yêu cầu hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp; tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, giảm biên chế, bảo đảm sự chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả của chính quyền địa phương.

Thứ ba, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Thứ tư, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của chính quyền địa phương, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, hướng tới chính quyền phục vụ, minh bạch, hiệu quả.

Thứ năm, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương.

Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Nghệ An là bước cụ thể hóa, thực hiện các mục tiêu, nhiệm

vụ, quy định tại Nghị quyết, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Quốc hội. Góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giảm đầu mối, biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương; tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào cải cách chính sách tiền lương, nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức và nâng cao chất lượng, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Từ thực tiễn và kết quả việc sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019-2021, giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh, sự đồng thuận, quyết tâm cao của chính quyền và nhân dân trên toàn tỉnh chính là nền tảng, tiền đề để tin tưởng rằng việc sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã, chính quyền địa phương hai cấp sẽ đạt được kết quả như mong đợi.

KIỀU TRINH

Sở Nội vụ

Một số nội dung cơ bản của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025

Tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV đã chính thức thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam. Việc sửa đổi, bổ sung các nội dung của Luật Quốc tịch Việt Nam tập trung vào những quy định liên quan đến việc nhập quốc tịch, trở lại quốc tịch và thôi quốc tịch Việt Nam nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho công dân Việt Nam trong và ngoài nước, cũng như những người nước ngoài có nguyện vọng gắn bó sâu sắc với đất nước Việt Nam, góp phần thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đóng góp vào sự phát triển của đất nước.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 (sau đây gọi là Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025) bao gồm những nội dung mới cụ thể như sau:

Thứ nhất, Căn cước điện tử là giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam

Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, Căn cước điện tử đã chính thức được công nhận là một trong những giấy tờ quan trọng dùng để chứng minh quốc tịch Việt Nam. Đây là một điểm đáng chú ý được quy định rõ tại khoản 2, Điều 1 của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025. Trước đây, việc chứng minh quốc tịch Việt Nam chủ yếu dựa vào các giấy tờ truyền thống dạng bản cứng như: Giấy khai sinh, Hộ chiếu, Quyết định cho nhập tịch, Quyết định cho trở lại quốc tịch, Quyết định cho nhận con nuôi... Tuy nhiên, với sự ra đời và phát triển của công nghệ thông tin, việc bổ sung thẻ Căn cước và đặc biệt là Căn cước điện tử vào danh mục các giấy tờ này không chỉ mang lại sự tiện lợi, mà còn thể hiện sự đồng bộ của pháp luật với xu hướng số hóa trong quản lý hành chính.

Việc công nhận Căn cước điện tử là giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam mở ra nhiều lợi ích, giúp công dân dễ dàng hơn trong các giao dịch hành chính, dân sự, và quốc tế, đồng thời góp phần xây dựng một hệ thống dữ liệu quốc gia thống nhất và hiện đại. Điều này cũng nhấn

mạnh vai trò ngày càng quan trọng của các định danh điện tử trong cuộc sống hàng ngày.

Thứ hai, nói lỏng điều kiện nhập quốc tịch Việt Nam, theo đó người nhập tịch có thể không biết tiếng Việt, không thường trú trên 05 năm tại Việt Nam

Điều kiện được nhập quốc tịch Việt Nam quy định tại Điều 19 Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5, Điều 1, Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 như sau:

Công dân nước ngoài và người không quốc tịch có đơn xin nhập quốc tịch Việt Nam thì có thể được nhập quốc tịch Việt Nam, nếu có đủ các điều kiện sau đây:

“a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp là người chưa thành niên xin nhập quốc tịch Việt Nam theo cha hoặc mẹ, người chưa thành niên có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam;

b) Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật Việt Nam; tôn trọng văn hóa, truyền thống, phong tục, tập quán của dân tộc Việt Nam;

c) Biết tiếng Việt đủ để hòa nhập vào cộng đồng Việt Nam;

d) Đang thường trú ở Việt Nam;

đ) Thời gian thường trú ở Việt Nam từ 05 năm trở lên tính đến thời điểm xin nhập quốc tịch Việt Nam;

e) Có khả năng bảo đảm cuộc sống tại Việt Nam”.

Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 quy định những trường hợp được ưu tiên miễn trừ hoàn toàn các điều kiện cơ bản về trình độ tiếng Việt, thường trú tại Việt Nam, thời gian thường trú và khả năng đảm bảo cuộc sống. Theo đó, người xin nhập quốc tịch Việt Nam sẽ không phải đáp ứng các điều kiện này nếu thuộc một trong các diện sau: có cha đẻ, mẹ đẻ, ông nội, bà nội, ông ngoại hoặc bà ngoại là công dân Việt Nam; có công lao đặc biệt đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam; có lợi ích cho Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; người chưa thành niên xin nhập quốc tịch Việt Nam theo cha hoặc mẹ. Những điều khoản sửa đổi này không chỉ đơn thuần là sự cập nhật về mặt hành chính mà còn thể hiện tầm nhìn pháp lý tiến bộ của Việt Nam, nhằm xây dựng một cộng đồng quốc gia đa dạng và hội nhập, đồng thời vẫn bảo vệ chủ quyền và lợi ích quốc gia một cách hiệu quả.

Thứ ba, người 2 quốc tịch có thể ghép tên Việt Nam và nước ngoài

Đây là quy định hoàn toàn mới theo khoản 5, Điều 1 Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025, theo đó người xin nhập quốc tịch Việt Nam phải có tên bằng tiếng Việt hoặc bằng tiếng dân tộc khác của Việt Nam: “Người xin nhập quốc tịch Việt Nam phải có tên bằng tiếng Việt hoặc bằng tiếng dân tộc khác của Việt Nam. Trường hợp người xin nhập quốc tịch Việt Nam đồng thời xin giữ quốc tịch nước ngoài thì có thể lựa chọn tên ghép giữa tên Việt Nam và tên nước ngoài. Tên do người xin nhập quốc tịch Việt Nam lựa chọn và được ghi rõ trong Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam”.

Quy định này không chỉ đơn thuần là một cập nhật hành chính mà còn phản ánh sự cởi mở và thích ứng của pháp luật Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa. Nó cho phép người có hai quốc tịch có thể mang một cái tên vừa thể hiện sự gắn bó với Việt Nam, vừa duy trì được bản sắc quốc tế, qua đó góp phần xây dựng

một cộng đồng công dân đa dạng và hội nhập sâu rộng hơn.

Thứ tư, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ nhập quốc tịch, tạo thuận lợi tối đa cho công dân

Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 mang đến những cải cách đáng kể trong quy trình giải quyết hồ sơ nhập quốc tịch, tập trung vào việc rút ngắn thời gian xử lý, qua đó tạo điều kiện thuận lợi hơn cho công dân. Đây là một bước tiến quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả hành chính và giảm bớt gánh nặng thủ tục cho người dân.

Cụ thể, thời gian giải quyết hồ sơ tại Sở Tư pháp và hoàn tất hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh đã được rút ngắn đáng kể từ 10 ngày xuống còn 05 ngày làm việc. Tương tự, thời gian mà Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét, đưa ra kết luận và đề xuất ý kiến gửi Bộ Tư pháp cũng được giảm từ 10 ngày xuống còn 05 ngày làm việc. Sự tinh giản này thể hiện nỗ lực của các cơ quan nhà nước trong việc đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ, đáp ứng kỳ vọng về một nền hành chính hiệu quả và nhanh chóng.

Đặc biệt, Luật mới còn bổ sung quy định về thời hạn giải quyết hồ sơ nhập quốc tịch đối với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài. Trong vòng 20 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, các cơ quan này có trách nhiệm thẩm tra giấy tờ, sau đó chuyển hồ sơ kèm theo ý kiến đề xuất về Bộ Tư pháp. Đồng thời, thông tin sẽ được gửi tới Bộ Ngoại giao để phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về quốc tịch. Song song đó, Bộ Công an cũng sẽ chịu trách nhiệm xác minh nhân thân của người xin nhập quốc tịch theo đề nghị từ Bộ Tư pháp, đảm bảo tính chặt chẽ và chính xác của quy trình.

Những thay đổi này không chỉ đơn thuần là cắt giảm thời gian mà còn là minh chứng cho định hướng cải cách hành chính mạnh mẽ của Việt Nam. Việc rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ nhập quốc tịch không chỉ mang lại lợi ích trực tiếp cho người nộp đơn mà còn góp phần xây dựng một hệ thống pháp luật linh hoạt, hiện đại, đáp ứng tốt hơn nhu cầu hội nhập quốc tế.

Thứ năm, người đã mất quốc tịch Việt Nam có thể được trở lại quốc tịch Việt Nam, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 đã thể chế hóa chủ trương quan trọng của Đảng và Nhà nước, nhằm giải quyết những nhu cầu chính đáng về quốc tịch của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Đây là một động thái chiến lược, không chỉ đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dân cư mà còn kịp thời tháo gỡ những vướng mắc đã tồn tại trong các quy định trước đây của Luật Quốc tịch Việt Nam, mở ra một chương mới cho những người đã từng mất quốc tịch Việt Nam.

Theo quy định sửa đổi, bổ sung này, tất cả những cá nhân đã mất quốc tịch Việt Nam và có nguyện vọng trở lại quốc tịch đều sẽ được xem xét giải quyết. Điều này thể hiện sự cởi mở và linh hoạt trong chính sách quốc tịch của Việt Nam, nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho kiều bào trở về nguồn cội.

Một điểm đáng chú ý là người xin trở lại quốc tịch Việt Nam phải khôi phục tên gọi Việt Nam trước đây của mình. Tuy nhiên, Luật cũng mở ra khả năng được giữ quốc tịch nước ngoài nếu được Chủ tịch nước cho phép. Điều kiện để được giữ song tịch bao gồm: việc giữ quốc tịch nước ngoài phải phù hợp với pháp luật của quốc gia đó, và quan trọng hơn, không được sử dụng quốc tịch nước ngoài để gây phương hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân, hoặc xâm hại an ninh, lợi ích quốc gia, trật tự, an toàn xã hội của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Những thay đổi này không chỉ là cải cách về mặt hành chính mà còn là một chính sách nhân văn sâu sắc, thể hiện sự quan tâm của Nhà nước đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Việc tạo điều kiện để họ có thể dễ dàng trở lại với quốc tịch gốc không chỉ cấp thiết về mặt pháp lý mà còn mang ý nghĩa lớn về mặt văn hóa và tình cảm dân tộc.

Thứ sáu, người xin nhập quốc tịch Việt Nam có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại

Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 đã mang đến một thay đổi quan trọng, đơn giản hóa đáng kể quy trình nộp hồ sơ nhập quốc tịch Việt Nam, đặc biệt đối với công dân Việt Nam ở nước ngoài. Điều này thể hiện sự linh hoạt và nỗ lực của Nhà nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân.

Với quy định mới tại khoản 7, Điều 1 Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025, người xin nhập quốc tịch Việt Nam giờ đây có thêm lựa chọn linh hoạt hơn. Cụ thể, nếu cư trú trong nước, họ vẫn sẽ nộp hồ sơ tại Sở Tư pháp, đối với những người đang cư trú ở nước ngoài họ có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại.

Quy định này không chỉ tiết kiệm thời gian và chi phí cho người xin nhập quốc tịch mà còn phản ánh sự thích ứng của pháp luật Việt Nam với xu thế toàn cầu hóa và nhu cầu thực tiễn của cộng đồng kiều bào. Việc mở rộng kênh tiếp nhận hồ sơ tại nước ngoài là một bước tiến quan trọng, giúp quy trình nhập quốc tịch trở nên thuận tiện và dễ tiếp cận hơn bao giờ hết.

Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 thể hiện xu hướng linh hoạt hơn trong chính sách quốc tịch của Việt Nam, đặc biệt là đối với người Việt Nam ở nước ngoài và những người có quan hệ gia đình hoặc đóng góp cho Việt Nam. Mặc dù vẫn duy trì nguyên tắc một quốc tịch là chủ đạo, nhưng Luật đã mở rộng các trường hợp cho phép công dân Việt Nam có thể có hai quốc tịch trong một số trường hợp cụ thể. Điều này nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc thu hút nguồn lực, trí thức từ kiều bào, đồng thời đảm bảo an ninh quốc gia và lợi ích của Việt Nam. Các quy định chi tiết về hồ sơ, thủ tục và quyền hạn của các cơ quan liên quan cũng được làm rõ để tăng tính minh bạch và hiệu quả.

HỒNG SÓNG

Sở Tư pháp

Sở Tư pháp Nghệ An tăng cường hỗ trợ pháp lý đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An

NGUYỄN THU THỦY

Trưởng phòng VB&QLXLVPHC, Sở Tư pháp

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng và triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo giai đoạn 05 năm (2021 - 2025), ngày 31/3/2021, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 836/QĐ-UBND về chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025. Trên cơ sở đó, hàng năm Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch riêng hoặc lồng ghép nội dung về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

Công tác phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) cho doanh nghiệp được chú trọng tăng cường. Sở Tư pháp đã xây dựng tài liệu phổ biến cho doanh nghiệp nhỏ và vừa như biên soạn, in ấn, phát hành tờ gấp, sổ tay giới thiệu các văn bản QPPL có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa. Cụ thể, trong 02 năm 2023, 2024, Sở Tư pháp đã phát hành 03 tờ gấp với số lượng 42.400 tờ gồm các nội dung phong phú, thiết thực với doanh nghiệp như Luật Đất đai, Luật Đầu tư và các nghị định, thông tư có liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp. Năm 2024, phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình tỉnh xây dựng 02 Chương trình “*Pháp luật và đời sống*”, với nội dung giải đáp quy định mới của Luật Đất đai và Luật Kinh doanh bất động sản, được nhiều doanh nghiệp quan tâm.

Hàng năm, thực hiện nâng cấp, củng cố và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về pháp luật phục vụ hoạt động của doanh nghiệp, tăng cường công tác giới thiệu, cung cấp thông tin bao gồm thông tin pháp luật trong nước, thông tin pháp luật nước ngoài, pháp luật quốc tế, cảnh báo rủi ro pháp lý và chính sách của các bộ, ngành trung ương và HĐND, UBND cấp tỉnh liên quan đến doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính và Cổng thông tin điện tử tỉnh, cụ thể: Năm 2021 cập nhật: 81 văn bản; năm 2022 cập nhật: 87 văn bản, năm 2023 cập nhật 65 văn bản; năm 2024 cập nhật 73 văn bản. Tiếp tục duy



Sở Tư pháp Nghệ An tổ chức tập huấn cập nhật những quy định mới của Luật BHXH, BHYT, BHTN và giải đáp vướng mắc cho doanh nghiệp

trì, củng cố, nâng cấp trang thông tin điện tử của Sở, ban, ngành cấp tỉnh, chú trọng các chuyên trang, chuyên mục pháp luật liên quan đến hoạt động, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp bao gồm: Thông tin pháp luật quốc tế, Các văn bản QPPL chuyên ngành, các thủ tục hành chính theo lĩnh vực quản lý của các Sở, ban, ngành; cảnh báo rủi ro pháp lý, tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp.

Sở Tư pháp đã phối hợp với VCCI, các tổ chức khác của doanh nghiệp và các Sở, ban, ngành tiếp nhận phản ánh về khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động, kinh doanh nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật. Trong đó hiệu quả nhất là thông qua các hội nghị, hội thảo, tọa đàm tiếp nhận và giải đáp các kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện các quy định của pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực hoặc địa phương do UBND tỉnh quản lý.

Hàng năm, Sở Tư pháp tổ chức từ 02, 03 lớp tập huấn, hội nghị, tọa đàm, hội thảo trao đổi với doanh nghiệp các vấn đề được doanh nghiệp quan tâm; đã thu hút hàng trăm lượt doanh nghiệp tham gia, nổi bật như: Hội nghị hướng dẫn xây dựng hệ thống KPI - Chỉ số đánh giá năng lực công việc cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Hội nghị hướng dẫn triển khai các quy định mới về miễn, giảm thuế giá trị gia tăng và giải đáp vướng mắc có liên quan; Tọa đàm hỏi đáp các nội dung liên quan đến Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; Hội thảo chuyên đề các quy định pháp luật xử lý rủi ro hóa đơn, điện tử; Hội thảo trao đổi vướng mắc trong xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Hội thảo trao đổi vướng mắc của Luật Đầu tư;... Thông qua các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, nhiều vấn đề, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa được tháo gỡ, giải đáp... Đây là hình thức hỗ trợ pháp lý được các doanh nghiệp quan tâm, tạo cầu nối giữa các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức đại diện doanh nghiệp và doanh nghiệp chia sẻ thông tin, thể hiện rõ trách nhiệm của Nhà nước với tinh thần kiến tạo và đồng hành cùng doanh nghiệp.

Với vai trò đầu mối, Sở Tư pháp phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương rà soát hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động của các doanh nghiệp. Các cơ quan được giao nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về các lĩnh vực thường xuyên nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống văn bản liên quan đến doanh nghiệp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong quá trình sản xuất, kinh doanh và hội nhập của doanh nghiệp. Hàng năm, trên cơ sở kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh kết quả rà soát các nghị quyết QPPL và trình UBND tỉnh kết quả rà soát các Quyết định QPPL, trong đó đề xuất nhiều văn bản cần bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh hàng năm công bố văn bản hết hiệu lực một phần hoặc toàn bộ để doanh nghiệp dễ tiếp cận. Riêng năm 2023, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 và tổ chức rà

soát rà soát, hệ thống hóa hơn 1.100 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành kỳ 2019-2023. Năm 2024, toàn tỉnh đã hoàn thành công tác hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 theo đúng Kế hoạch. Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành kỳ hệ thống hóa 2019-2023, trong đó gồm 1.181 văn bản QPPL.

Đặc biệt, năm 2023, Sở đã phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức rà soát chuyên đề theo Nghị quyết 101/2023/QH15, trọng tâm là pháp luật về đấu thầu, đấu giá, quy hoạch, đầu tư công, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, ngân sách nhà nước, tài chính công, hợp tác công tư, xã hội hóa các dịch vụ công, đầu tư, môi trường, xây dựng, kinh doanh bất động sản, ngân hàng, tài chính... Qua rà soát đã phát hiện 140 bất cập, vướng mắc trong 79 văn bản và 04 khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn cần bổ sung quy định, đồng thời đề xuất hướng xử lý, giải quyết. Năm 2024, Sở đã thực hiện rà soát chuyên đề hệ thống hóa văn bản QPPL theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô, trong đó đã thực hiện rà soát 35 vướng mắc, bất cập trong 89 văn bản QPPL hiện hành và 29 khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn cần bổ sung quy định, đồng thời đề xuất hướng xử lý, giải quyết. 06 tháng đầu năm 2025, thực hiện việc rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật theo yêu cầu của Đảng ủy Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy và Đảng ủy UBND tỉnh, cụ thể qua rà soát có 37 nội dung tại 37 văn bản QPPL có quy định mâu thuẫn, chồng chéo, tập trung vào các vấn đề thuộc lĩnh vực nội vụ, giáo dục, nông nghiệp và môi trường, y tế, tài chính - đầu tư, khoa học công nghệ; có 86 nội dung tại 57 văn bản QPPL có quy định không rõ ràng, có cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật, tập trung vào các vấn đề thuộc lĩnh vực tư pháp, nội vụ, nông nghiệp và môi trường, y tế, tài chính - đầu tư và khoa học - công nghệ; có 11 nội dung tại 10 văn bản QPPL có quy định tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy

tăng trưởng kinh tế, hội nhập quốc tế, tập trung vào các vấn đề thuộc lĩnh vực giáo dục, nông nghiệp, môi trường, tài chính, đầu tư.

Để công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có hiệu quả, trong thời gian tới, nội dung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cần được tập trung trên 02 nhóm vấn đề, kiến thức pháp luật và kỹ năng, phương pháp tiếp cận với pháp luật. Đối với 2 nhóm nội dung trên cần bám sát các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp tới người dân, doanh nghiệp, theo nhu cầu của Doanh nghiệp để thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể sau:

Thứ nhất, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL có liên quan đến doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động của các doanh nghiệp: Rà soát xác định “điểm nghẽn” của thể chế, pháp luật để có giải pháp tháo gỡ những “điểm nghẽn”; rà soát, tham mưu ban hành mới, thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL liên quan đến doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của HĐND và UBND tỉnh bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn tại địa phương; tiếp nhận phản ánh về khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động, kinh doanh nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Thứ hai, tăng cường sự phối hợp thường xuyên và rõ nét hơn giữa các Sở, ban ngành, địa phương trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo được sự liên kết và hỗ trợ toàn diện, đặc biệt trong việc giải quyết những vấn đề pháp lý có tính liên ngành, liên vùng. Phối hợp, tham mưu tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, vướng thủ tục, chậm tiến độ có nguyên nhân từ pháp luật.

Thứ ba, tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật của người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Định kỳ tổ chức các cuộc đối thoại chuyên đề, họp báo giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp, người dân để lắng nghe, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc về pháp lý. Chú trọng đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành.

Thứ tư, tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật, đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách,

pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống truyền thanh, truyền hình. Qua tuyên truyền để doanh nghiệp biết đến các quyền lợi được hưởng theo quy định của pháp luật, đồng thời nắm bắt kịp thời các văn bản pháp luật liên quan đến doanh nghiệp.

Thứ năm, xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ hoạt động của doanh nghiệp: Rà soát, cập nhật văn bản QPPL do HĐND tỉnh và UBND tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động doanh nghiệp lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính và Cổng thông tin điện tử tỉnh. Phối hợp với các cơ quan hoàn thiện dữ liệu trên Cổng Pháp luật quốc gia bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống” thân thiện, đáp ứng yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Thứ sáu, đổi mới, đa dạng hóa các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa bảo đảm thực chất, hiệu quả, gắn với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp; tăng cường các hoạt động đối thoại, tư vấn, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, giải đáp vướng mắc, bắt cập từ thực tiễn thi hành pháp luật cho doanh nghiệp; sử dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Với sự ra đời của 02 Nghị quyết của Bộ Chính trị trong thời gian gần đây là Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân và các văn bản triển khai của Quốc hội, Chính phủ đã đặt ra yêu cầu cần phải đổi mới mạnh mẽ về tư duy, nhận thức trong việc xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, có cơ chế, chính sách đặc biệt hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, bảo đảm theo nguyên tắc thị trường và tuân thủ các cam kết quốc tế; ưu tiên nguồn lực hỗ trợ pháp lý cho khu vực kinh tế tư nhân; hỗ trợ hiệu quả giải quyết tranh chấp quốc tế cho khu vực kinh tế tư nhân... Vì vậy, tăng cường công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với nhiều hình thức đa dạng, hiệu quả, thiết thực là vô cùng cần thiết, thể hiện sự đồng hành của chính quyền với doanh nghiệp trong công cuộc xây dựng và phát triển của đất nước.

Kết quả nổi bật trong công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đạo đức và trật tự, an toàn xã hội. Người sử dụng ma túy không chỉ tự hủy hoại sức khỏe của bản thân, mất đi khả năng lao động, học tập mà còn có thể dẫn đến các hành vi lệch chuẩn đạo đức, vi phạm pháp luật, gây tổn hại nghiêm trọng đến tương lai của thế hệ trẻ... Chính vì vậy, công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy là một trong những giải pháp quan trọng được triển khai thực hiện nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, góp phần đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

Nghệ An là một trong những địa phương được Chính phủ, Bộ Công an xác định là địa bàn trọng điểm về ma túy của cả nước. Toàn tỉnh có 130 xã, phường, trong đó có nhiều xã biên giới với dân số đa phần là đồng bào dân tộc Mông và Thái; có tuyến biên giới dài 468,3 km (chiếm một phần tổng chiều dài tuyến biên giới Việt - Lào) với 01 cửa khẩu Quốc tế Nậm Cắn, 01 cửa khẩu Quốc gia Thanh Thủy, 03 cửa khẩu phụ và nhiều đường tiểu ngạch, lối mở qua lại biên giới. Với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên như vậy, tiềm ẩn nhiều đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy lớn từ Lào vào Nghệ An; trong đó, dòng dịch chuyển ma túy chủ yếu từ vùng Tam giác vàng đến Lào, lợi dụng đường tiểu ngạch, đường mòn, lối mở, địa hình rừng núi hiểm trở để thâm lậu vào địa bàn Nghệ An, đưa đi

các tỉnh phía Bắc và phía Nam tiêu thụ.

Chính vì thế, việc tăng cường hiệu quả tuyên truyền phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An là hết sức cần thiết. Thông qua hoạt động tuyên truyền, người dân sẽ hiểu rõ về tác hại khôn lường của ma túy đối với sức khỏe, đạo đức, tinh thần và tương lai của bản thân. Không chỉ vậy, tuyên truyền còn giúp cộng đồng nhận thức rõ ràng về hậu quả pháp lý khi tham gia sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Từ đó, mọi người sẽ tự giác phòng tránh, biết cách bảo vệ bản thân và người thân, đồng thời có trách nhiệm trong việc phát hiện, tố giác tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy. Công tác tuyên truyền hiệu quả sẽ tạo sự đồng thuận, góp phần xây dựng một xã hội văn minh, an toàn, không có ma túy.

Trong những năm qua, các ngành chức năng tỉnh Nghệ An đã tích cực, chủ động thực hiện công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy tại cộng đồng, trường học. Là lực lượng nòng cốt trong đấu tranh phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh, lực lượng Công an đã chủ động ban hành và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đầy đủ hệ thống văn bản chỉ đạo huy động được sức mạnh tổng hợp của các ngành, các cấp trong công tác phòng, chống ma túy nói chung, công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy nói riêng, điển hình như Đề án “Nâng cao hiệu quả xóa địa bàn phức tạp về ma túy, giai đoạn 2021 - 2025”; Kế hoạch thực hiện chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch phòng, chống tội phạm ma túy hàng năm; Kế hoạch thực hiện tháng hành động phòng, chống ma

túy (tháng 6) và ngày toàn dân phòng chống ma túy (26/6) hàng năm; Kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy trong các cơ sở giáo dục...

Công an tỉnh đã chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tổ chức nhiều chiến dịch truyền thông, tuyên truyền lưu động, tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề và nhiều cuộc thi tuyên truyền phòng, chống ma túy; tổ chức giao lưu, văn hoá, văn nghệ về chủ đề phòng, chống ma túy tại các địa bàn trọng điểm, biên giới, các trường học, mang lại hiệu quả tích cực trong công tác phòng, chống ma túy. Trong đó, Công an tỉnh đã chỉ đạo Đoàn Thanh niên Công an tỉnh và Công an các địa phương trọng điểm, phức tạp về ma túy (*trong đó có vùng biên giới*) thành lập hơn 40 đội tuyên truyền xung kích, lưu động được trang bị máy vi tính, máy chiếu, thực hiện hình thức tuyên truyền trực tiếp, sinh động để vận động nhân dân phòng, chống ma túy, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các lực lượng và ý thức tự quản, tự phòng về phòng, chống ma túy của nhân dân. Công an tỉnh đã xây dựng và duy trì hoạt động hiệu quả 346 mô hình, điển hình tiên tiến về

quần chúng tham gia bảo vệ an ninh trật tự (ANTT), trong đó, có nhiều mô hình hoạt động hiệu quả tốt như: Dòng họ tiêu biểu về ANTT; Cụm dân cư, đơn vị an toàn không có tệ nạn ma túy; Xóm bản văn minh không có tệ nạn ma túy; Tuổi trẻ phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội... Trong đó có nhiều mô hình được Bộ Công an biểu dương, nhân rộng trên toàn quốc.

Thực hiện Chương trình phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ Giáo dục và Đào tạo, hàng năm, Công an tỉnh đã ban hành kế hoạch, chỉ đạo Công an các đơn vị phối hợp với tất cả các cơ sở giáo dục trên địa bàn, tổ chức mỗi học kỳ ít nhất 01 buổi tuyên truyền phòng, chống ma túy/01 cơ sở giáo dục. Qua chương trình đã giúp học sinh, sinh viên nhận diện được ma túy, đặc biệt là ma túy núp bóng và các loại ma túy mới đang len lỏi vào học đường, nhận diện được tác hại không lường của ma túy, góp phần phòng, chống ma túy từ sớm, từ xa đối với thế hệ trẻ, là lứa tuổi dễ bị dụ dỗ, lôi kéo. Ngoài ra, trong tháng 6/2025, Công an tỉnh đã lần đầu tiên tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức giải chạy “Chung một quyết tâm - Vì cộng đồng không ma túy”, thu hút sự quan tâm của hơn 500 vận động viên tham gia chạy việt dã, hơn 1.000 người dân tham gia chạy phong trào, đã tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa

mạnh mẽ thông điệp rèn luyện sức khỏe, đẩy lùi ma túy khỏi đời sống xã hội.

Việc lựa chọn địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy để tập trung công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy, gắn với tăng cường lực lượng triệt xóa các đường dây, tụ điểm buôn bán, sử dụng trái phép chất ma túy cũng được chú trọng. Thực tiễn cho thấy, trong những năm gần đây, thông qua việc làm tốt công tác này, quần chúng Nhân dân đã cung cấp hàng nghìn tin báo, tố giác tội phạm và tệ nạn về ma túy có giá trị, góp phần quan trọng trong công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, năm 2021, Công an tỉnh đã triển khai thực hiện Đề án xây dựng “Xã biên giới sạch về ma túy”, qua đó, đã tập trung ưu tiên công tác tuyên truyền, phòng, chống ma túy tại các xã biên giới, quyết tâm “làm sạch” ma túy, làm vành đai vững chắc ngăn ma túy thẩm lậu qua biên giới. Quá trình triển khai thực hiện Đề án, các xã biên giới đã duy trì mô hình “xã sạch về ma túy”, tổ chức in ấn, treo 535 băng rôn, pano tuyên truyền phòng, chống ma túy tại các trục đường chính; bố trí hơn 400 hòm thư tố giác tội phạm, 420 bảng niêm yết đường dây nóng của Công an xã tại các thôn, bản; tổ chức 220 diễn đàn Công an lắng nghe ý kiến Nhân dân,

24 phiên tòa xét xử lưu động... gắn với đấu tranh, triệt xóa các điểm, tụ điểm, đường dây phạm tội về ma túy. Vì vậy, đề án được Bộ Công an đánh giá cao và đề nghị nhân rộng trên toàn tuyến biên giới Việt - Lào.

Công an tỉnh cũng đã phối hợp với Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân các cấp tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động tội phạm về ma túy (*trung bình mỗi năm khoảng 30 - 50 phiên tòa lưu động*) tại các địa bàn trọng điểm, góp phần quan trọng trong phòng ngừa, răn đe, giáo dục tội phạm và tệ nạn ma túy. Chủ động phối hợp với lực lượng Bộ đội Biên phòng và chính quyền địa phương biên giới tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, vận động Nhân dân chống tái trồng cây có chất ma túy, qua đó trong 05 năm trở lại, trên địa bàn tỉnh Nghệ An không phát hiện trường hợp người dân trồng cây có chứa chất ma túy...

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế nhất định như: Công tác tuyên truyền có nơi, có lúc chưa được tiến hành thường xuyên; chưa tuyên truyền đầy đủ đến các đối tượng cần tuyên truyền, vận động, giáo dục (các đối tượng có tiền án, tiền sự về ma túy, người nghiện ma túy, số thanh, thiếu niên chậm tiến...); chưa có hệ thống tài

liệu tuyên truyền chuẩn được dịch thành tiếng dân tộc (tiếng Mông, tiếng Thái); trình độ năng lực, kỹ năng của cán bộ và những người trực tiếp làm công tác tuyên truyền không đồng đều; đặc biệt, chưa có nhiều báo cáo viên, tuyên truyền viên là người dân tộc thiểu số... Một số nơi còn làm tuyên truyền hình thức, chưa đúng trọng tâm. Đặc biệt, tại một số địa bàn miền núi, biên giới, nhất là một số địa bàn có người Mông sinh sống biệt lập, có phong tục tập quán riêng, thậm chí còn tồn tại một số "hủ tục" nhất định nên việc tiếp cận để tuyên truyền cho người dân gặp nhiều khó khăn.

Trong thời gian tới, để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp, nhiệm vụ sau đây:

Một là, tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành các văn bản chỉ đạo huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia phòng, chống ma túy. Trong đó, phải xác định giải pháp tuyên truyền phòng, chống ma túy là giải pháp căn cơ, lâu dài, bền vững để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền ưu tiên dành nguồn lực, chỉ đạo các ngành, các cấp vào cuộc quyết liệt, mạnh mẽ.

Hai là, tiếp tục đổi mới nội dung, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng,

chống ma túy; gắn với công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng loại đối tượng, tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm, đồng bào vùng sâu, vùng xa, các nhóm có nguy cơ cao như học sinh, sinh viên, các đối tượng nghiện ma túy, số thanh niên chậm tiến. Ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội vào công tác tuyên truyền, làm clip ngắn gắn với tình huống thực tế, infographic, livestream với chuyên gia. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về phòng, chống ma túy và tác hại của ma túy trực tuyến trên nền tảng Internet...

Ba là, đổi mới cơ chế và nâng cao hơn nữa hiệu quả mối quan hệ phối hợp giữa các ngành: Công an, Giáo dục, Y tế và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện 05 không với ma túy: không trồng, không thủ, không giữ, không dùng, không buôn bán, vận chuyển ma túy.

Bốn là, chủ động tham mưu, phối hợp mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên phòng, chống ma túy; trước mắt là đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên phòng chống ma túy từ cấp tỉnh đến cấp xã, đảm bảo số lượng và chất lượng.

(Xem tiếp trang 35)

Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác trẻ em trên địa bàn tỉnh Nghệ An

LÊ THỊ NGUYỆT

Phó Trưởng phòng Bảo trợ Xã hội và Trẻ em, Sở Y tế

Tỉnh Nghệ An có 935.290 trẻ em dưới 16 tuổi (chiếm tỷ lệ 27% tổng dân số), trong đó có 430.575 trẻ em dưới 6 tuổi (chiếm tỷ lệ 13% dân số); số trẻ em sống trong các hộ gia đình nghèo: 51.873 em; số trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt: 131.844 em, chiếm tỷ lệ 14% tổng số trẻ em. Số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: 13.077 em⁽¹⁾. Thực trạng trên đã ảnh hưởng đáng kể đến công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em của tỉnh trong thời gian qua.

Để trẻ em được phát triển toàn diện trong môi trường an toàn, không trẻ em nào bị bỏ lại phía sau, trong những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã luôn dành sự quan tâm đặc biệt, chỉ đạo quyết liệt đối với công tác trẻ em. Bước vào giai đoạn mới, việc phân cấp, phân quyền cho cấp tỉnh và đặc biệt là cấp xã trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về trẻ em đặc biệt được chú trọng.

Những kết quả đạt được và những điểm sáng:

Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự chung tay của toàn xã hội, công tác trẻ em trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn vừa qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực, toàn diện.

Công tác chỉ đạo, ban hành chính sách được thực

hiện bài bản, kịp thời. Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch hành động cụ thể để triển khai các chương trình, quyết định của Trung ương, tạo hành lang pháp lý đồng bộ cho công tác trẻ em. thực hiện mô hình chính quyền hai cấp, các văn bản hướng dẫn phân cấp, phân quyền đã được xây dựng, bước đầu phân định rõ trách nhiệm giữa cấp tỉnh và cấp xã.

Các chỉ tiêu cơ bản về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục cơ bản đạt và vượt kế hoạch. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ em dưới 01 tuổi luôn duy trì ở mức cao. Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 05 tuổi tiếp tục giảm. Tỷ lệ huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi ở các cấp học được duy trì ổn định, góp phần tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của trẻ.

Công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em được quan tâm thực hiện với phương châm “phòng ngừa là chính, can thiệp phải kịp thời, xử lý phải nghiêm minh”. Các sở, ngành, các tổ chức đoàn thể, lực lượng Công an đã tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề tại các trường học, trang bị cho các em kiến thức, kỹ năng để tự nhận biết và bảo vệ bản thân trước các nguy cơ bị xâm hại, đặc biệt là trên môi trường mạng.

Mạng lưới bảo vệ trẻ em ba cấp được củng cố. Tổng đài Quốc gia Bảo vệ Trẻ em 111 được quảng bá rộng rãi, trở thành địa chỉ tin cậy để mọi người dân thông báo, tố giác các hành vi xâm hại trẻ em. 100% các trường hợp trẻ em bị xâm hại được phát hiện đều được các cơ quan chức năng, đặc biệt là ngành Lao động - Thương binh và Xã

(1) Số liệu tính đến ngày 31/03/2025

hội (trước đây), Tư pháp và Y tế, tiếp nhận, can thiệp và hỗ trợ kịp thời về y tế, tâm lý và pháp lý theo quy trình, giúp các em sớm ổn định và hòa nhập cộng đồng. Cơ chế phối hợp liên ngành trong việc điều tra, xử lý các vụ việc được ban hành và thực hiện ngày càng chặt chẽ, hiệu quả.

Giai đoạn 2021- 2025, tỉnh Nghệ An đã triển khai nhiều chính sách, kế hoạch và chương trình hành động nhằm giảm thiểu tai nạn thương tích, nhất là tai nạn đuối nước ở trẻ em. Công tác truyền thông, cảnh báo nguy cơ và hướng dẫn kỹ năng an toàn được triển khai sâu rộng đến từng cộng đồng dân cư, trường học. Phong trào dạy bơi, trang bị kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em được phát động mạnh mẽ, với hàng trăm lớp dạy bơi được tổ chức mỗi năm, đặc biệt trong các dịp hè. Các mô hình “Ngôi nhà an toàn”, “Trường học an toàn” và “Cộng đồng an toàn” được nhân rộng. Tỉnh đã phê duyệt chính sách hỗ trợ đầu tư 281 bể bơi di động đến năm 2025, với tổng kinh phí hơn 25,8 tỷ đồng. Ưu tiên lắp đặt bể bơi và tổ chức dạy bơi miễn phí tại 76 xã đặc biệt khó khăn. Huy động xã hội hóa và các dự án quốc tế với tổng kinh phí hơn 4 tỷ đồng triển khai tại các huyện Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Yên Thành, Anh Sơn. Rà

soát, lắp đặt hàng nghìn bảng cảnh báo tại các điểm nguy cơ. Nhờ các giải pháp đồng bộ của các ngành, các cấp, trong giai đoạn 2021-2025, tỷ lệ trẻ em bị tai nạn thương tích đã được kéo giảm, số vụ trẻ em tử vong do đuối nước thấp hơn so với giai đoạn trước.

Công tác chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn luôn được tỉnh xác định là một nhiệm vụ trọng tâm, thể hiện sâu sắc tính nhân văn và được triển khai với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và cộng đồng, đạt được nhiều kết quả ý nghĩa. Trong giai đoạn 2021-2025, tỉnh đã nỗ lực đảm bảo 98% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp dưới nhiều hình thức đa dạng, phù hợp. Nổi bật là các chương trình, mô hình hỗ trợ, chăm sóc trẻ mồ côi, trẻ khuyết tật, trẻ em thuộc hộ nghèo. Quỹ Bảo trợ trẻ em, Hội bảo vệ quyền trẻ em và Bảo trợ người khuyết tật các cấp đã phát huy tốt vai trò kết nối, vận động được hàng chục tỷ đồng mỗi năm để trao hàng nghìn suất học bổng, hỗ trợ chi phí phẫu thuật cho hàng trăm trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh, khuyết tật vận động, và trao tặng hàng chục nghìn suất quà vào các dịp lễ, Tết. Phong trào “Mẹ đỡ đầu” do Hội Liên hiệp Phụ nữ phát động đã huy động hàng nghìn cá nhân, đơn vị nhận chăm sóc, đỡ đầu dài hạn cho trẻ

em mồ côi. Những hoạt động thiết thực đó đã kịp thời chia sẻ khó khăn, tạo điều kiện để hàng chục nghìn lượt trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc tốt hơn, có cơ hội phát triển bình đẳng và hòa nhập cộng đồng.

Việc xây dựng “xã, phường phù hợp với trẻ em” được triển khai nhằm tạo ra một môi trường sống an toàn, giảm thiểu tối đa các nguy cơ bị xâm hại, bạo lực. Tổng số xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em là 314/420 xã, phường, thị trấn (số liệu tại thời điểm tháng 12/2024, chưa tách nhập xã, phường) đạt tỷ lệ 68,2%.

Bên cạnh việc phát huy nội lực, từ năm 2021-2024, công tác vận động, tiếp nhận và triển khai các khoản viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) với tổng giá trị giải ngân đạt trên 232 tỷ đồng. Nhiều tổ chức quốc tế lớn đã có quan hệ hợp tác lâu dài và hiệu quả với tỉnh, tiêu biểu như: Tổ chức Tầm nhìn Thế giới (World Vision), Plan International, Good Neighbors International (GNI), Zhishan Foundation Taiwan, Tổ chức The VinaCapital Foundation (VCF).

Các dự án viện trợ tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực thiết yếu như: bảo vệ trẻ em, phát triển trẻ em toàn diện, y tế, giáo dục, nước sạch và vệ sinh, và an sinh xã hội.

Đặc biệt, nguồn viện trợ này được ưu tiên triển khai tại các huyện miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, như: Kỳ Sơn, Tương Dương, Quế Phong, Quỳnh Châu, Anh Sơn và Thanh Chương; vùng có nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn thương tích đuối nước trẻ em, như: Diễn Châu, Yên Thành, Quỳnh Lưu, Anh Sơn...; các “Chương trình tài trợ trẻ em” của Tổ chức Tâm nhìn Thế giới tại các huyện miền Tây đã góp phần cải thiện đáng kể điều kiện dinh dưỡng, học tập và bảo vệ cho hàng nghìn trẻ em tại các cộng đồng hưởng lợi. Sự hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật từ các đối tác quốc tế đã cải thiện đời sống của trẻ em, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cơ sở và nhân rộng các mô hình can thiệp hiệu quả trên toàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả tích cực, công tác trẻ em trên địa bàn tỉnh vẫn còn đối mặt với nhiều tồn tại, thách thức, đặc biệt là các vấn đề phát sinh trong bối cảnh chuyển đổi mô hình quản lý như:

Tình trạng tai nạn thương tích, đặc biệt là đuối nước ở trẻ em, vẫn còn ở mức cao và là nỗi đau nhức nhối của toàn xã hội, cho thấy các giải pháp can thiệp chưa thực sự bền vững. Tình trạng bạo lực, xâm hại trẻ em vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, với các hình thức ngày càng tinh vi, phức tạp,

đặc biệt là xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

Các thách thức mới về sức khỏe tâm thần và tâm lý học đường ngày càng gia tăng. Tình trạng trẻ em bị căng thẳng, rối loạn lo âu, trầm cảm do áp lực học tập và các vấn đề gia đình có xu hướng tăng cao. Tuy nhiên, hệ thống dịch vụ tư vấn, trị liệu tâm lý chuyên nghiệp cho trẻ em trên địa bàn tỉnh còn rất thiếu và yếu, gần như chưa đáp ứng được nhu cầu.

Điều kiện phát triển giữa các vùng miền không đồng đều. Vẫn còn sự chênh lệch lớn về cơ hội học tập, chăm sóc sức khỏe giữa trẻ em ở khu vực thành thị so với khu vực miền núi. Nguồn lực đầu tư cho công tác trẻ em tuy đã được quan tâm nhưng vẫn còn hạn hẹp so với nhu cầu thực tiễn.

Để khắc phục những hạn chế và nâng cao hiệu quả công tác trẻ em, đặc biệt là để mô hình chính quyền hai cấp thực sự phát huy ưu điểm, tỉnh Nghệ An xác định tập trung vào các nhóm giải pháp chiến lược sau:

Thứ nhất, hoàn thiện thể chế và cơ chế vận hành trong mô hình chính quyền hai cấp: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh phải chuyển mạnh từ vai trò quản lý hành chính sang vai trò kiến tạo chính sách, hướng dẫn nghiệp vụ và giám sát chất lượng. Cần khẩn trương

ban hành các văn bản chi tiết, theo hướng “cầm tay chỉ việc” cho từng lĩnh vực để cán bộ cấp xã có cơ sở pháp lý và chuyên môn vững chắc để thực hiện các nhiệm vụ mới được chuyển giao.

Thứ hai, nâng cao năng lực thực thi toàn diện cho chính quyền và cán bộ cấp xã: tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn lớn, chuyên sâu: xây dựng kế hoạch tổng thể để đào tạo, bồi dưỡng lại cho toàn bộ đội ngũ công chức Văn hóa - Xã hội và nhân viên Trạm Y tế cấp xã về các kỹ năng, nghiệp vụ mới được phân cấp như: kỹ năng quản lý trường hợp, kỹ năng tư vấn tâm lý ban đầu, lập kế hoạch can thiệp, đánh giá nguy cơ...

Thứ ba, triển khai các chương trình can thiệp chuyên sâu, có trọng tâm, trọng điểm: Cần xây dựng một Đề án tổng thể, quyết liệt hơn nữa về phòng, chống đuối nước, trong đó đưa mục tiêu phổ cập bơi và giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước trở thành một yêu cầu bắt buộc trong chương trình giáo dục thể chất ở bậc tiểu học.

Thứ tư, tăng cường nguồn lực, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xã hội hóa: rà soát, điều chỉnh cơ chế phân bổ ngân sách. Đảm bảo nguyên tắc “nhiệm vụ đi đôi với nguồn lực”, cần phân bổ ngân sách cho cấp xã trên khối lượng nhiệm vụ được giao và các

yếu tố đặc thù. Ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống phần mềm quản lý thông tin trẻ em dùng chung toàn tỉnh, liên thông giữa các ngành và giữa cấp tỉnh với cấp xã.

Công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em là một nhiệm vụ đầu tư cho tương lai, đòi hỏi sự kiên trì, tâm huyết và trách nhiệm của cả

hệ thống chính trị và toàn xã hội. Việc triển khai mô hình chính quyền hai cấp đặt ra những thách thức nhưng cũng mở ra cơ hội để đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác này theo hướng gần dân, sát thực tiễn hơn. Để thành công, cần có sự chuyển đổi mạnh mẽ trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp tỉnh; sự

nâng cao toàn diện về năng lực cho cấp xã; sự vào cuộc trách nhiệm của mỗi gia đình, mỗi người dân và sự tạo điều kiện để trẻ em được tham gia vào các vấn đề của trẻ em. Thực hiện tốt những điều đó, thế hệ tương lai của tỉnh nhà sẽ được phát triển toàn diện trong một môi trường an toàn và yêu thương.

Tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền...

(Tiếp theo trang 31)

Năm là, tăng cường xây dựng, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình tổ chức quần chúng ở cơ sở, tập trung vào các mô hình tổ tự quản về ANTT, tổ liên gia phòng, chống ma túy, tổ tuần tra nhân dân, các mô hình tuyên truyền phòng, chống ma túy và đặc biệt là các mô hình, tổ chức hỗ trợ, tư vấn tạo việc làm, quản lý sau cai cho người nghiện tại cộng đồng.

Sáu là, thường xuyên mở các đợt cao điểm phòng chống ma túy, lựa chọn những địa bàn phức tạp, cộm nhất trong từng thời điểm để tập trung công tác tham mưu, ưu tiên lực lượng, phương tiện phối hợp tuyên truyền, vận động, gắn với chủ động đấu tranh xóa bỏ địa bàn, tụ điểm phức tạp, các đường dây buôn bán ma túy lớn, các điểm bán lẻ chất ma túy; công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau khi cai nghiện. Đồng thời, phối

Trong 06 tháng đầu năm 2025, lực lượng chức năng đã bắt giữ 248 vụ, 398 đối tượng, triệt phá 08 đường dây ma túy, thu giữ: 12,11 kg heroin, 76,39 kg và 86.872 viên ma túy tổng hợp cùng tang vật có liên quan. Toàn tỉnh hiện có hơn 2.300 người nghiện có hồ sơ quản lý. Đáng chú ý, người nghiện ma túy có xu hướng trẻ hóa, tình trạng người nghiện sử dụng ma túy tổng hợp, ma túy dạng đá ngày càng tăng, xuất hiện nhiều loại ma túy mới, một số đối tượng sau khi sử dụng ma túy thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự.

hợp với Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân các cấp lựa chọn các vụ án điển về ma túy để tổ chức xét xử công khai, lưu động tại các địa bàn trọng điểm, biên giới phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục, răn đe tội phạm.

Tuyên truyền trong phòng, chống ma túy là nội dung quan trọng, đây là “vũ khí mềm” nhưng khi được sử dụng đúng lúc, đúng cách sẽ trở thành ngọn đèn soi sáng nhận thức, có sức lan tỏa sâu rộng và hiệu quả bền vững,

giúp cộng đồng chủ động “nói không với ma túy”, bảo vệ tương lai của mỗi cá nhân và sự phát triển bền vững của đất nước. Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trên địa bàn, Nghệ An sẽ góp phần quan trọng vào công cuộc phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy trên cả nước, mang lại cuộc sống bình yên và hạnh phúc cho Nhân dân.

BÙI DUY TRUNG

Công an tỉnh

Kết quả triển khai “tiêu chí tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, một số khó khăn, vướng mắc và giải pháp thực hiện giai đoạn 2026 - 2030

THÙY DƯƠNG

Phó Trưởng phòng PBGD&TDTHPL,
Sở Tư pháp

Đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là nhiệm vụ hết sức quan trọng được thực hiện thường xuyên hàng năm nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp chính quyền gần dân nhất, hiểu dân nhất trong việc tổ chức thi hành pháp luật tại cơ sở; tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận với pháp luật để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, từ đó xây dựng và hình thành thói quen, văn hóa “thượng tôn pháp luật” trong xã hội, xây dựng môi trường pháp lý lành mạnh, tiến bộ tại cơ sở.

C hình vì vậy, nội dung “cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” đã được xác định là một trong những tiêu chí thành phần của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (*Tiêu chí thành phần 18.5 về “Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định”*).

Đến giai đoạn 2021-2025, cùng với việc thực hiện mục tiêu “*Thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội*” được đề ra tại Nghị quyết số 27-NQ/TW⁽¹⁾, tiêu chí tiếp cận pháp luật lại tiếp tục được xác định là tiêu chí, tiêu chí thành phần của 03 Bộ Tiêu chí quốc gia về xã đạt chuẩn nông thôn mới (*tiêu chí thành phần 18.4 “tiếp cận*

pháp luật”), xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*tiêu chí 16 “tiếp cận pháp luật”*) và huyện đạt chuẩn nông thôn mới (*tiêu chí thành phần 9.6*). Theo đó, Bộ Tư pháp, ngành Tư pháp được giao chủ trì, hướng dẫn thực hiện “đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật”.

Tính đến ngày 30/6/2025, toàn tỉnh Nghệ An có: 275/362 xã đạt chuẩn nông thôn mới (NTM) (đạt 75,97%); 102/275 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (đạt 37,09%); 16 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (đạt 5,81%); có 10 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn NTM; 01 huyện đạt chuẩn NTM nâng cao (huyện Nam Đàn). Tỷ lệ cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm sau cao hơn năm trước. Năm 2022, tỉnh Nghệ An có 383/460 đơn vị cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt tỷ lệ 83,3%). Năm 2023, có 403/460 đơn

vị cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt tỷ lệ 87,61%). Năm 2024, có 378/412 đơn vị cấp xã đủ điều kiện đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; có 34 đơn vị cấp xã không tổ chức đánh giá, do thực hiện chủ trương sáp nhập. Toàn tỉnh có 352/378 đơn vị cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đạt tỷ lệ 93,12%. So với năm 2023, tỷ lệ cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tăng 5,52%.

Nhìn chung, việc triển khai các tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới gắn với việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, tích cực thực hiện và dẫn đi vào nề nếp, kết quả đạt được rõ nét hơn. Đội ngũ cán bộ tư pháp chủ động tham mưu, giúp Ủy

(1) Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

ban nhân dân cùng cấp tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao; Sở Tư pháp tham gia tích cực, bài bản vào việc thẩm định, đánh giá tiêu chí tiếp cận pháp luật theo đúng quy định pháp luật; triển khai các nội dung tập huấn cho cán bộ, công chức tham mưu, giải đáp, tháo gỡ lúng túng, khó khăn; xây dựng và cấp phát cho cơ sở các tài liệu phổ biến kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ có liên quan đến các tiêu chí, chỉ tiêu được triển khai kịp thời, hiệu quả...

Việc thực hiện các tiêu chí đánh giá tiếp cận pháp luật giúp người dân, cán bộ hiểu rõ hơn về pháp luật, từ đó nâng cao ý thức chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật trong đời sống hàng ngày và trong quá trình xây dựng nông thôn mới, đảm bảo quyền tiếp cận thông tin pháp luật, cải thiện hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo điều kiện cho người dân tham gia vào quá trình xây dựng nông thôn mới một cách chủ động, tích cực, đóng góp ý kiến, kiến nghị, giám sát thực hiện các quy định, chính sách, chương trình, dự án, tạo môi trường sống, làm việc ổn định, an toàn cho người dân nông thôn.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cụ thể như sau:

- Việc tổ chức thực hiện một số tiêu chí chưa được

quan tâm như: *tiêu chí công khai danh mục thông tin phải được công khai và danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định pháp luật về tiếp cận thông tin, Hòa giải ở cơ sở...*

- Kết quả đánh giá chất lượng, hiệu quả của các mô hình, câu lạc bộ về phổ biến pháp luật ở cơ sở chưa thực sự chính xác, còn mang tính hình thức, đặc biệt là việc khen thưởng đối với các mô hình vẫn chủ yếu là để phục vụ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, chưa xuất phát từ hiệu quả thực tế của mô hình, sau khi được công nhận đạt chuẩn thì các mô hình hoạt động kém hiệu quả.

- Một số xã phấn đấu về đích NTM chỉ thực hiện nội dung theo tiêu chí của năm về đích, sau khi được công nhận, một số nội dung của tiêu chí không đảm bảo, không duy trì được theo quy định (*kinh phí bố trí cho hoạt động hòa giải trong năm thẩm định bố trí thù lao hòa giải thành là 300.000đ, không thành 200.000đ và hỗ trợ văn phòng phẩm 150.000đ/1 tháng/1 tổ, nhưng năm tiếp theo chỉ bố trí thù lao hòa giải thành 100.000đ, hỗ trợ văn phòng phẩm 50.000đ/1 tháng/1 tổ...*).

- Đội ngũ công chức làm công tác tư pháp, cán bộ, công chức cấp xã nhìn chung còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ. Bên cạnh đó, sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp, đội ngũ làm công tác tư pháp tại một số đơn vị cấp xã chưa được quan tâm bố trí (3

công chức phụ trách công tác tư pháp, trong đó 2 công chức phụ trách hành chính công, chỉ có 1 công chức tham mưu nội dung về lĩnh vực tư pháp); đội ngũ cán bộ phụ trách lĩnh vực trước đây có nhiều kinh nghiệm phần lớn chuyển sang nhiệm vụ khác, điều này ảnh hưởng rất lớn đến việc triển khai nội dung này trong thời gian tới.

- Xây dựng hồ sơ minh chứng bằng văn bản giấy mất thời gian, khó khăn trong việc lưu trữ và tốn kém, không phù hợp với giai đoạn ứng dụng công nghệ hiện nay.

- Kinh phí từ nguồn ngân sách thường xuyên bố trí cho các nội dung này rất hạn hẹp dẫn đến không thúc đẩy được hiệu quả triển khai các tiêu chí trên thực tế. Từ thực tế một số xã chưa đạt tiêu chí này là do không bố trí đủ kinh phí đảm bảo việc thực hiện nội dung PBGDPL, hòa giải ở cơ sở...

Để tiếp tục thực hiện tốt tiêu chí “Tiếp cận pháp luật” trong Bộ Tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026- 2030, cần tiếp tục thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, nâng cao vai trò, vị trí của tiêu chí tiếp cận pháp luật, ý nghĩa của việc tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Hai là, đẩy mạnh thông tin, truyền thông về vị trí, vai trò, mục tiêu của nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường đạt (Xem tiếp trang 53)

Một số giải pháp xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, Nhân dân

Cum từ “văn hóa tuân thủ pháp luật” được đề cập trong Kết luận số 108-KL/TW ngày 18/11/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp, trong đó yêu cầu “đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tập trung xây dựng văn hoá tuân thủ pháp luật”.

Ngày 30/4/2025, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó đề ra nhiệm vụ và giải pháp “tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội”.

Trên cơ sở 02 cuộc tọa đàm với các chuyên gia, Cục phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý đưa ra khái niệm “văn hóa tuân thủ pháp luật là thói quen, lối sống, giá trị, chuẩn mực, niềm tin và hành vi được hình thành, duy trì và được chấp nhận rộng rãi trong cộng đồng, thể hiện thái độ tích cực và ý thức tự giác, chủ động của cá nhân, tổ chức trong thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật; đồng thời không thực hiện những điều mà pháp luật cấm”.

Từ khái niệm trên, có thể thấy việc hình thành và duy trì văn hóa tuân thủ pháp luật chịu ảnh hưởng của các yếu tố như:

Một là, hệ thống pháp luật. Nếu hệ thống pháp luật hoàn thiện, chặt chẽ, công bằng, minh bạch, phù hợp thực tế sẽ được sự đồng thuận của đại đa số nhân dân, bảo đảm tốt hơn sự tuân thủ pháp luật. Ngược lại, nếu hệ thống pháp luật còn chồng chéo, thiếu nhất quán, chưa sát thực tế hoặc khó hiểu, khó áp dụng thì sẽ gây khó khăn cho người dân trong việc tiếp cận và tuân thủ pháp luật.

Hai là, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật: Nếu công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện tốt, tổ chức thường xuyên với nội dung, hình thức thu hút, hướng đến mọi đối tượng trong xã hội thì sẽ nâng cao nhận thức pháp luật của nhân dân từ đó thực hiện đúng quy định pháp luật. Ngược lại, nếu công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện một cách hình thức, chiếu lệ, chưa rộng khắp thì không có tác động đến nhận thức pháp luật và ý thức tuân thủ pháp luật của Nhân dân.

Ba là, sự ủng hộ của cộng đồng: Nếu hệ thống pháp luật hoàn thiện và phù hợp cùng với công tác tuyên truyền các quy định pháp luật được thực hiện hiệu quả nhưng sự ủng hộ của cộng đồng thấp hoặc thậm chí một bộ phận phản đối, không đồng tình sẽ khó tạo được nền văn hóa tuân thủ pháp luật thực sự.

Bốn là, việc xử lý vi phạm pháp luật: Việc xử lý vi phạm pháp luật ở một số nơi còn chưa nghiêm, thiếu kịp thời hoặc không triệt để, tạo ra cảm giác “nhờn luật”. Vì vậy, xử lý vi phạm pháp luật phải được thực hiện một cách nghiêm minh và không có sự phân biệt đối xử để từ đó người dân tin tưởng vào sự công bằng của pháp luật và tôn trọng, thực hiện pháp luật hiệu quả hơn.

Năm là, các yếu tố khác: Các yếu tố về phong tục tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo và tâm lý cá nhân có thể ảnh hưởng đến việc hình thành và duy trì văn hóa tuân thủ pháp luật của một khu vực dân cư hoặc một bộ phận nhân dân do phong tục tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo và tâm lý cá nhân đối với những cá nhân này có tác động quá mạnh mẽ, khó có thể thay đổi dù có tác động của pháp luật.

Trên cơ sở tìm hiểu nội hàm thuật ngữ “văn hóa tuân thủ pháp luật”, có thể thấy được một

số nét khái quát về thực trạng tuân thủ pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Về mức độ nhận thức pháp luật: Cán bộ và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Nghệ An được tiếp cận với các quy định pháp luật thường xuyên thông qua nhiều hình thức (từ năm 2020-2024, toàn tỉnh tổ chức 53.512 cuộc phổ biến giáo dục pháp luật trực tiếp cho 11.216.476 lượt người; tổ chức 2.635 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 8.971.356 lượt người dự thi; phát hành 5.700.225 tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật trong đó 381.456 tài liệu đăng tải trên internet). Qua đó cán bộ, Nhân dân có kiến thức cơ bản về các quy định pháp luật mới ban hành. Thông qua khảo sát, đánh giá trực tiếp và trực tuyến trong kỳ đánh giá 2023-2024 cho thấy, có 75.1% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thường xuyên chủ động tìm hiểu, tiếp cận pháp luật; có 93% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động biết pháp luật; 88.9% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hiểu pháp luật và 93.2% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hài lòng về chất lượng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

Về mức độ vi phạm pháp luật: Theo báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 của UBND tỉnh Nghệ An, từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024, tổng số vụ vi phạm hành chính đã được phát hiện là 10.003 vụ (tăng 246 vụ so với năm trước), số đối tượng bị xử phạt 9.954 đối tượng (tăng 1.726 đối tượng so với năm trước). Vi phạm hành chính diễn ra trên nhiều lĩnh vực, trong đó phổ biến nhất là các lĩnh vực an toàn giao thông, đất đai, môi trường, khoáng sản, công thương.

Theo Báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2024 của UBND tỉnh Nghệ An, từ ngày 01/11/2023 đến ngày 31/10/2024, tội phạm xâm phạm trật tự xã hội đã phát hiện 526 vụ, giảm 38 vụ so với năm 2023 (giảm 6,7%); tội phạm ma túy đã phát hiện 978 vụ, giảm 247 vụ so

với năm 2023 (giảm 20,1%); tội phạm về kinh tế đã phát hiện 220 vụ, tăng 35 vụ so với năm 2023 (tăng 18,9%); tội phạm về chức vụ, tham nhũng đã phát hiện 14 vụ, giảm 15 vụ so với năm 2023 (giảm 51,7%); tội phạm về môi trường đã phát hiện 33 vụ, giảm 07 vụ so với năm 2023 (17,5%); đã phát hiện 368 vụ đánh bạc, giảm 63 vụ so với năm 2023 (giảm 17,1%).

Như vậy, năm 2024 nhiều loại tội phạm ghi nhận giảm về số vụ, tuy nhiên nhìn chung tình hình vi phạm pháp luật còn xảy ra nhiều cho thấy việc tuân thủ pháp luật của nhiều người dân trên địa bàn tỉnh vẫn còn hạn chế.

Thời gian tới, để xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ và Nhân dân, cần thực hiện một số giải pháp như sau:

Một là, hoàn thiện thể chế: Bám sát chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Theo đó phấn đấu đến năm 2030, Việt Nam có hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội.

Hai là, xây dựng kế hoạch hành động: Mỗi ngành, mỗi địa phương cần xây dựng các kế hoạch, biện pháp để nâng cao hiệu quả tuân thủ pháp luật trong cán bộ, nhân dân phù hợp với thực trạng của ngành, địa phương mình.

Ba là, đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức pháp luật: Xây dựng các chương trình tuyên truyền nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ và Nhân dân, trong đó trọng tâm là tuyên truyền về tầm quan trọng của việc tuân thủ pháp luật, lợi ích của việc tuân thủ và hậu quả của việc vi phạm.

(Xem tiếp trang 44)

Kết quả thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán người giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh

Thời gian qua, tình hình tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh Nghệ An cơ bản đã được kìm giữ, tuy nhiên, vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp. Qua thực tiễn công tác đấu tranh với tội phạm mua bán người nổi lên một số vấn đề đáng chú ý như sau:

Địa bàn xảy ra tình trạng mua bán người chủ yếu tại khu vực nông thôn, miền núi, biên giới thuộc tỉnh. Đây là những vùng tập trung phần lớn đồng bào dân tộc thiểu số, hội tụ nhiều yếu tố thuận lợi để tội phạm mua bán người lợi dụng hoạt động như: đời sống của một bộ phận dân cư còn gặp nhiều khó khăn; trình độ dân trí thấp, nhận thức, hiểu biết pháp luật, xã hội còn hạn chế, người dân cả tin, dễ bị lừa gạt, dụ dỗ; tình trạng thiếu việc làm, dư thừa lao động còn nhiều, đặc biệt là trong độ tuổi thanh niên...

Nạn nhân của tội phạm mua bán người tập trung vào các đối tượng: Chủ yếu là phụ nữ và trẻ em có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn hoặc những phụ nữ “quá lứa lỡ thì”; số em gái mới lớn có tư tưởng thoát ly công việc lao động nông nghiệp tại địa phương, mong muốn tìm kiếm việc làm nhân hạ, thu nhập cao hơn; một số khác trẻ em không có người lớn trông coi... Đa số nghi bị đưa sang Trung Quốc lấy chồng hoặc làm gái mại dâm. Ngoài ra, thời gian gần đây, loại tội phạm mua bán người hướng tới các lao động trẻ tìm kiếm việc làm ở nước ngoài với mức lương cao rồi dụ dỗ nạn nhân xuất cảnh sang các nước trung gian rồi đưa sang các khu tự trị tại Lào, Campuchia, Myanmar, Philippines... để rồi bắt ép thực hiện hành vi phạm tội như lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đánh bạc nếu không sẽ bị các đối tượng bạo hành.

Thủ đoạn hoạt động phạm tội: Cùng với sự phát triển của kinh tế, xã hội, phương thức, thủ đoạn của tội phạm mua bán người ngày càng

linh vi, xảo quyệt, có sự đan xen giữa phương thức truyền thống và sử dụng công nghệ cao, phổ biến là: ⁽¹⁾ Các đối tượng sử dụng mạng xã hội (*Zalo, Facebook, Telegram...*), sử dụng tên, tuổi, địa chỉ, ảnh giả để kết bạn, làm quen, tán tỉnh yêu đương, hứa hẹn đưa ra nước ngoài làm việc, lấy chồng nước ngoài, sau đó lừa bán nạn nhân ra nước ngoài ép làm mại dâm, làm vợ bất hợp pháp hoặc bán vào các cơ sở kinh doanh có điều kiện trong nước; ⁽²⁾ Các đối tượng mua bán người thường lợi dụng khó khăn về kinh tế, sự nhẹ dạ cả tin, mất cảnh giác của các nạn nhân để lừa bán; ⁽³⁾ Đặc biệt, thời gian qua đã phát hiện thủ đoạn lừa phỉnh nạn nhân qua các nước Lào, Campuchia, Myanmar, Philippines... để bán cho các băng nhóm tội phạm người Trung Quốc (hoặc gốc Trung Quốc) sử dụng để hoạt động phạm tội lừa đảo trên không gian mạng hoặc đánh bạc trực tuyến. Các đối tượng người Việt Nam hoạt động trong các băng nhóm tội phạm người Trung Quốc tại các đặc khu ở Lào, Campuchia, Myanmar, Philippines... đã dùng mạng xã hội hoặc thông qua các mối quan hệ quen biết, dụ dỗ, lôi kéo các nạn nhân với những lời hứa hẹn “việc nhẹ lương cao”, “chỉ làm việc trong văn phòng, trên máy tính”... Khi các nạn nhân qua Lào, Campuchia, Myanmar, Philippines... các đối tượng đưa họ vào giam trong các toà nhà ở các đặc khu, ép nạn nhân thực hiện hoạt động lừa đảo bằng thủ đoạn công nghệ cao để chiếm đoạt tài sản của người Việt Nam hoặc phục vụ cho các hoạt động đánh bạc trực tuyến. Khi đưa được một người Việt Nam

qua các đối tượng người Trung Quốc trả cho các đối tượng người Việt Nam từ 15 - 70 triệu đồng. Một số nạn nhân sau khi biết mình bị lừa bán qua Lào, Campuchia, Myanmar, Philippines... để hoạt động phạm tội nếu không làm theo sự chỉ đạo của bọn tội phạm thì bị đánh đập, giam cầm và bị bắt phải nộp tiền chuộc cho chúng mới được thả về. Có người phải đóng tiền chuộc cho bọn tội phạm số tiền lên đến hàng trăm triệu đồng. Một số nạn nhân bị mua bán, sau khi bị các đối tượng người Trung Quốc khống chế hoặc mua chuộc giao “chỉ tiêu” phải lừa được các nạn nhân mới thì mới được trả lương, trả thưởng hoặc cho lên làm các nhóm trưởng, tổ trưởng trong các băng nhóm lừa đảo. Do đó trở thành đối tượng mua bán các nạn nhân mới...

Trước tình hình trên, để triển khai có hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030, Công an tỉnh Nghệ An đã tập trung tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện toàn diện, quyết liệt, hiệu quả các mặt công tác phòng, chống tội phạm mua bán người. Phối hợp các sở, ngành liên quan ký kết, triển khai các Kế hoạch, Quy chế phối hợp để thực hiện tốt các nhiệm vụ liên quan phòng, chống mua bán người; thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nhiều đơn vị, địa phương đã xác lập, khám phá thành công các chuyên án, vụ án lớn, giải cứu nhiều nạn nhân bị mua bán. Giai đoạn 2021 - 2025, Công an tỉnh Nghệ An đã phát hiện, bắt giữ 47 vụ, 84 đối tượng mua bán người, liên quan đến 90 nạn nhân bị mua bán; các lực lượng chức năng tỉnh Nghệ An (Công an, Biên phòng) đã tiến hành tổ chức tiếp nhận, xác minh 54 người nghi là nạn nhân của các vụ án mua bán người.

Công an tỉnh Nghệ An phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương tổ chức trên 8.000 buổi sinh hoạt chuyên đề tuyên truyền, vận động nhân dân tố giác tội phạm, phòng chống tội phạm, gần 7.000 cuộc họp khối, xóm, thôn, bản, làng có lồng ghép

nội dung tuyên truyền phòng chống tội phạm mua bán người; tổ chức cho trên 170.000 lượt người cam kết, không vi phạm pháp luật, tích cực tố giác tội phạm, trong đó có tội phạm mua bán người; tổ chức hàng trăm cuộc tập huấn cho các báo cáo viên, hội viên của các đơn vị, địa phương về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh với tội phạm mua bán người... thu hút hàng nghìn lượt người tham gia. Tiếp tục phối hợp nhân rộng các mô hình “Hỗ trợ cộng đồng phòng, chống mua bán người”, “Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho phụ nữ dân tộc thiểu số”, “Câu lạc bộ truyền thông phòng, chống tội phạm mua bán người”... tại các địa bàn trọng điểm. Thông qua việc xây dựng, nhân rộng các mô hình đã từng bước xã hội hóa công tác bảo đảm an ninh trật tự nói chung, công tác phòng, chống mua bán người nói riêng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức, ý thức đến hành động của các cấp, ngành, cán bộ và nhân dân đối với công tác phòng, chống mua bán người cũng như công tác hỗ trợ nạn nhân tái hòa nhập cộng đồng sau khi trở về địa phương.

Ngoài ra, đã phối hợp xây dựng, đăng tải hơn 400 tin, bài, phóng sự tuyên truyền về phòng, chống mua bán người; duy trì 02 số/tháng chương trình truyền hình “An ninh Nghệ An” và 02 số/tháng chương trình phát thanh “Vì an ninh trên quê hương Xô Viết” trên sóng Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Nghệ An lồng ghép các nội dung phòng, chống mua bán người. Thường xuyên đăng tải, chia sẻ các bài viết, tin bài liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người như các phương thức, thủ đoạn của tội phạm mua bán người trên không gian mạng. Đặc biệt, Báo Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An đã xây dựng chương trình “Cùng chúng tôi đối thoại - Phòng chống mua bán người” với thời lượng 50 phút phát sóng đã góp phần nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong các cấp, các ngành và tầng lớp Nhân dân trong công tác phòng chống mua bán người.

Các sở, ngành, chính quyền địa phương các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên

phối hợp làm tốt công tác xác minh, xác định, tiếp nhận, trao trả và bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân. Đặc biệt, đã thường xuyên phối hợp với các tổ chức phi chính phủ (*Hagar, Trẻ em Rừng Xanh, Vòng tay thái bình*) tiến hành giải cứu, tiếp nhận, hỗ trợ các nạn nhân là phụ nữ, trẻ em bị bán sang Trung Quốc trở về; phối hợp các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công an tiến hành xác minh, xác định, tiếp nhận các nạn nhân bị mua bán ở nước ngoài. Đồng thời, tích cực trao đổi thông tin, phối hợp với các đơn vị chức năng trong và ngoài nước, đặc biệt là ở những nước nghi có nhiều nạn nhân của mua bán người (*Trung Quốc, Đài Loan, Lào, Campuchia...*).

Bên cạnh những kết quả đạt được, qua thực tiễn công tác phòng ngừa, công tác phòng, chống mua bán người vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như:

Trình độ dân trí ở một số vùng miền còn thấp, tỷ lệ thất nghiệp còn nhiều. Đời sống của một bộ phận nhân dân còn khó khăn, cùng với sự thiếu quan tâm của gia đình và cộng đồng là những nguyên nhân mà bọn tội phạm thường xuyên lợi dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Công tác quản lý nhà nước đối với quan hệ hôn nhân gia đình có yếu tố nước ngoài hiện vẫn còn nhiều bất cập, nhiều trường hợp đi đến hôn nhân xuất phát từ mục đích khác như: môi giới hôn nhân bất hợp pháp để trục lợi, lợi dụng hôn nhân có yếu tố nước ngoài để tổ chức đưa người xuất cảnh trái phép... Đây là kẽ hở để các đối tượng phạm tội lợi dụng hoạt động mua bán người.

Công tác hợp tác quốc tế trong đấu tranh mặc dù được cải thiện nhưng chưa đạt hiệu quả như mong muốn do nhiều nguyên nhân như về thủ tục tư pháp, rào cản ngoại giao, hệ thống pháp luật.

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm mua bán người, trong thời gian tới, Công an tỉnh Nghệ An xác định tăng cường tập trung tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả 07 giải pháp trọng tâm sau đây:

Thứ nhất, làm tốt công tác nắm, dự báo tình hình, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính

quyền các cấp chỉ đạo các ngành, các cấp, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống mua bán người.

Thứ hai, tiếp tục phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm mua bán người, mua bán trẻ em phù hợp với điều kiện địa bàn, nhận thức của từng đối tượng, vùng, miền dân cư. Chú trọng công tác tuyên truyền qua các phương tiện truyền thông đại chúng

Thứ ba, tập trung thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản, nắm chắc tình hình, xác định rõ địa bàn, tuyến, đối tượng trọng điểm cần tập trung đấu tranh; trên cơ sở đó, lập danh sách, dựng các ổ nhóm, đường dây, đối tượng nghi vấn mua bán người ở địa phương để có kế hoạch điều tra, xác minh, đấu tranh, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Thứ tư, thường xuyên tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người, huy động phương tiện, lực lượng tham gia đấu tranh, bắt giữ, xử lý các đường dây, đối tượng phạm tội mua bán người, bảo đảm đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý tin báo, bảo đảm mọi tin báo về tội phạm mua bán người phải được xử lý nhanh chóng, áp dụng các biện pháp cấp bách phải được tiến hành kịp thời bảo đảm phát huy tác dụng.

Thứ năm, tăng cường công tác quản lý Nhà nước về ANTT, nhất là công tác quản lý cư trú, quản lý nhà hàng, khách sạn, cơ sở massage, karaoke... Chủ động phòng ngừa, phát hiện những sơ hở thiếu sót trong quản lý Nhà nước ở lĩnh vực này, từ đó tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo khắc phục kịp thời, không để tội phạm lợi dụng hoạt động phạm tội mua bán người.

Thứ sáu, phối hợp các ngành chức năng tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán; nhất là, chú trọng tạo cơ chế, chính sách, hỗ trợ vốn, (Xem tiếp trang 49)

UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu văn bản pháp luật mới” năm 2025

Thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, Công văn số 4015/HĐPH ngày 07/7/2025 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương về việc định hướng phổ biến, giáo dục pháp luật các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 9, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 587/KH-UBND ngày 17/7/2025 về tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu văn bản pháp luật mới” năm 2025.

Cuộc thi có mục đích nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về các quy định pháp luật mới, từ đó thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật. Cuộc thi được triển khai theo hình thức đơn giản, dễ hiểu và nội dung tập trung vào các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến công việc, đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân, thu hút đông đảo người dân tham gia dự thi.

Đối tượng dự thi

- Đối tượng dự thi bắt buộc: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh (trừ cán bộ, công chức, người lao động đang công tác ở vùng biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn không có điều kiện kết nối mạng internet); sinh viên của các trường Đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đối tượng khuyến khích tham dự cuộc thi: Công dân Việt Nam hiện đang sinh sống, công tác, học tập trên địa bàn tỉnh Nghệ An hoặc công dân có hộ khẩu thường trú tại Nghệ An đang sinh sống, học tập, làm việc tại các địa phương khác trên lãnh thổ Việt Nam, học sinh THPT trên địa bàn tỉnh.

- Đối tượng khuyến khích tham gia cuộc thi nhưng không xét công nhận giải: Thành viên Ban Tổ chức, Tổ thư ký, Tổ ra đề, Tổ thẩm định

đề thi, cán bộ phụ trách kỹ thuật của hệ thống phần mềm thi trắc nghiệm.

Phạm vi: Cuộc thi được triển khai rộng rãi trên toàn tỉnh thông qua việc truy cập, đăng nhập vào phần mềm thi trực tuyến “Tìm hiểu văn bản pháp luật mới” năm 2025.

Nội dung cuộc thi: Tìm hiểu một số văn bản pháp luật mới được thông qua tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV bao gồm Nghị quyết số 203/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Hình thức thi: Cuộc thi được tổ chức bằng hình thức trắc nghiệm trực tuyến trên internet, diễn ra trong 4 tuần, mỗi tuần chốt kết quả thi 1 lần. Người dự thi truy cập vào Cổng thông tin điện tử tỉnh tại địa chỉ: <https://nghean.gov.vn> vào chuyên mục cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu văn bản pháp luật mới” năm 2025 và làm theo hướng dẫn để làm bài thi gửi về Ban Tổ chức cuộc thi.

Tiến độ cuộc thi:

Trong tháng 8/2025: Ban hành Thể lệ cuộc thi; thành lập Ban Tổ chức, Tổ Thư ký, Tổ ra đề, Tổ thẩm định đề thi; đánh giá, lựa chọn phần mềm thi trắc nghiệm đáp ứng các yêu cầu, chức năng, tính năng theo Thể lệ cuộc thi, đảm bảo an toàn thông tin, tốc độ truy cập, dễ sử dụng để phục vụ cuộc thi hiệu quả; hoàn chỉnh Bộ đề thi gồm 200 câu hỏi và đáp án.

Từ ngày 01/9/2025 đến ngày 08/9/2025: Tổ chức Lễ phát động cuộc thi, phổ biến rộng rãi Thể lệ, ngân hàng câu hỏi cuộc thi trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh để các tầng lớp Nhân dân nắm rõ nội dung và triển khai thực hiện; chỉ đạo các cơ

quan, đơn vị phát động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên và các tầng lớp nhân dân khác tham gia cuộc thi.

Cuộc thi diễn ra trong 4 tuần, bắt đầu lúc 8h00 ngày 15/9/2025 và kết thúc lúc 8h00 ngày 13/10/2025.

Mỗi tuần thi có 11 giải thưởng, bao gồm:

- 01 giải nhất: Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và tiền thưởng 4.000.000 đồng/giải.

- 02 giải nhì: Tặng Giấy chứng nhận của Trưởng Ban Tổ chức và tiền thưởng 3.000.000 đồng/giải.

- 03 giải ba: Tặng Giấy chứng nhận của Trưởng Ban Tổ chức và tiền thưởng 2.000.000 đồng/giải.

- 05 giải khuyến khích: Tặng Giấy chứng nhận của Trưởng Ban Tổ chức và tiền thưởng 1.000.000 đồng/giải.

Sau khi kết thúc cuộc thi, Ban Tổ chức lựa chọn 06 đơn vị để Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và tiền thưởng 5.000.000 đồng/giải (cách thức lựa chọn đơn vị đạt giải tập thể sẽ được quy định trong Thể lệ cuộc thi).

Cuộc thi sẽ tổng kết và trao giải trong tháng 11/2025.

UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Hiệu trưởng các Trường Đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này để tổ chức cuộc thi thành công tốt đẹp, tạo hiệu ứng mạnh mẽ và lan tỏa phong trào tìm hiểu pháp luật trong cán bộ, Nhân dân.

LÊ HUYỀN

Sở Tư pháp

Một số giải pháp xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật... (Tiếp theo trang 39)

Đưa giáo dục pháp luật trở thành một phần thiết thực trong chương trình giáo dục chính khóa để học sinh sớm được tiếp cận pháp luật, hình thành thói quen sử dụng pháp luật, ý thức tôn trọng pháp luật và tình cảm gắn bó với pháp luật ngay từ nhỏ.

Đẩy mạnh vai trò của toàn bộ hệ thống chính trị, đặc biệt là các cơ quan báo chí, truyền thông, mạng xã hội trong việc lan tỏa thông tin pháp luật chính thống, đầy đủ, dễ tiếp cận.

Cần xây dựng hình mẫu, tấm gương về việc tuân thủ pháp luật để mọi người học tập, noi theo. Cần phát huy những giá trị tốt đẹp của dân tộc, trong đó có việc tuân thủ pháp luật, tiến tới xóa bỏ các hủ tục, mê tín dị đoan.

Bốn là, tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm: Cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, không phân biệt đối tượng đồng thời tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật. Tăng cường kiểm soát các cơ quan thực thi pháp

luật để đảm bảo họ thực hiện công việc của mình một cách công bằng, góp phần tạo niềm tin cho Nhân dân vào hiệu quả thực thi pháp luật của cơ quan nhà nước

Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự nỗ lực của toàn xã hội, sự vào cuộc của toàn bộ hệ thống chính trị và sự hưởng ứng tích cực của người dân. Việc nâng cao nhận thức, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường thực thi pháp luật là những yếu tố then chốt để đạt được mục tiêu này. Khi pháp luật được tôn trọng và thực thi nghiêm minh, sẽ xây dựng được một xã hội công bằng, văn minh và phát triển bền vững. Khi mỗi người dân, mỗi cán bộ, công chức đều tự giác, gương mẫu tuân thủ pháp luật, sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa sẽ đạt được những bước tiến quan trọng, tạo nền tảng vững chắc cho một xã hội ổn định, phát triển, góp phần nâng cao uy tín, hiệu lực quản lý của nhà nước, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

NGỌC HUYỀN - Sở Tư pháp

Truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc Hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 và các văn bản liên quan đến hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm

THÙY DƯƠNG

Phó Trưởng phòng PBGD&TDTHPL, Sở Tư pháp

Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV đã để lại dấu ấn lịch sử sâu đậm khi đi liền với những quyết sách mang tầm chiến lược, đúng vào thời điểm đất nước bước vào giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ. Đây là kỳ họp có khối lượng công việc lớn chưa từng có, đồng thời cũng là kỳ họp thể hiện rõ tinh thần đổi mới, trách nhiệm và quyết tâm cao nhất của Quốc hội. Quốc hội đã thông qua các 34 luật, 14 nghị quyết (*Có phụ lục kèm theo*) liên quan đến thể chế, kinh tế - xã hội và công tác giám sát.

Ngày 14/7/2025, Sở Tư pháp ban hành Công văn số 1250/STP-PBGD&TDTHPL về truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc Hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, các văn bản liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp, một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm, đề nghị các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường thực hiện một số nội dung sau:

Truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, các văn bản, quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương trong các lĩnh vực quản lý nhà nước bảo đảm sự vận hành, hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp đúng quy định, không gián đoạn, làm ảnh hưởng đến người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) nhằm nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, doanh nghiệp trong các lĩnh vực liên quan đến phòng chống gian lận thương mại,

hàng giả, thuốc giả, tập trung PBGDPL các hành vi bị nghiêm cấm, các chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm trong hoạt động gian lận thương mại, hàng giả, thuốc giả.

Đề nghị các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công thương, Xây dựng; Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Ngân hàng nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan liên quan có Luật, Nghị quyết điều chỉnh trực tiếp: Phổ biến, quán triệt nội dung các Luật, Nghị quyết mới được thông qua trên địa bàn tỉnh; Rà soát, tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi được giao; sửa đổi bổ sung văn bản không còn phù hợp; Xây dựng chương trình, kế hoạch tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai thi hành.

Đối với Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật được thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV, đề nghị các đơn vị, địa phương chú trọng quán triệt, thông tin, truyền thông về các phương án xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật: Hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 61 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để quy định vấn đề mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế quy định hiện hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025 (*Luật*

sửa đổi, bổ sung một số điều ngày 25 tháng 6 năm 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chúng ta tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo của Đảng; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành; sự đồng hành của Quốc hội cùng

Chính phủ, các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, tạo tiền đề tốt nhất cho công cuộc đổi mới và phát triển mạnh mẽ của dân tộc trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, phát triển giàu mạnh, thịnh vượng và văn minh.

Phụ lục

CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XV THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP LẦN THỨ 9

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) (Bộ Nội vụ);

2. Luật Nhà giáo (Bộ Giáo dục và Đào tạo);

3. Luật Việc làm (sửa đổi) (Bộ Nội vụ);

4. Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi) (Bộ Tài chính);

5. Luật Công nghiệp Công nghệ số (Bộ Khoa học và Công nghệ);

6. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);

7. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (Bộ Khoa học và Công nghệ);

8. Luật Hóa chất (sửa đổi) (Bộ Công Thương);

9. Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Bộ Tài chính);

10. Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi) (Bộ Tài chính);

11. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Bộ Tài chính);

12. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Bộ Khoa học và Công nghệ);

13. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (Bộ Công Thương);

14. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam (Bộ Tư pháp);

15. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (Tòa án nhân dân tối cao);

16. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (Viện kiểm sát nhân dân tối cao);

17. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội);

18. Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi) (Bộ Nội vụ);

19. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam);

20. Luật Thanh tra (sửa đổi) (Thanh tra Chính phủ);

21. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);

22. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);

23. Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi) (Bộ Tài chính);

24. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (Tòa án nhân dân tối cao);

25. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự (Bộ Công an);

26. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (Bộ Tài chính);

27. Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc (Bộ Quốc phòng);

(Xem tiếp trang 51)

Quy định mới về đăng ký hộ tịch khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp

Ngày 11/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 120/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; ngày 12/6/2025, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư số 08/2025/TT-BTP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. Theo đó, UBND cấp xã được phân cấp thực hiện việc đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện. Quy định về đăng ký hộ tịch có những điểm mới như sau:

1. Về thẩm quyền

- Ngoài thực hiện đăng ký hộ tịch trong nước và đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới, từ 01/7/2025 UBND cấp xã còn có thẩm quyền đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài quy định tại Chương III Luật Hộ tịch; Chương IV Nghị định 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ (*bao gồm đăng ký khai sinh; kết hôn; khai tử; Giám hộ, chấm dứt giám hộ; Nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài; đăng ký lại khai sinh, kết hôn, khai tử có yếu tố nước ngoài; thay đổi, cải chính hộ tịch cho công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước; xác định lại dân tộc; Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài*).

- Khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, xác nhận thông tin hộ tịch

UBND cấp xã khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử để đăng ký hộ tịch theo thẩm quyền; cấp bản sao trích lục hộ tịch; cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; xác nhận thông tin hộ tịch đối với các trường hợp đã đăng ký hộ tịch tại các cơ quan đăng ký hộ tịch trên địa bàn hoặc người có yêu cầu đang cư trú trên địa bàn;

thống kê số liệu đăng ký hộ tịch; thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước khác trong lĩnh vực hộ tịch trên địa bàn theo quy định pháp luật.

2. Trình tự, thủ tục đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài

Nghị định số 120/2025/NĐ-CP quy định UBND cấp xã thực hiện các thủ tục được chuyển giao từ UBND cấp huyện theo hướng kế thừa trình tự, thủ tục của UBND cấp huyện và một số quy định nhằm đơn giản hóa, cải cách thủ tục hành chính, cụ thể:

Về trình tự, thủ tục giải quyết các việc hộ tịch

Nghị định số 120/2025/NĐ-CP và Thông tư số 08/2025/TT-BTP không quy định trình tự, thủ tục riêng đối với các thủ tục đăng ký hộ tịch của UBND cấp huyện chuyển giao xuống UBND cấp xã. Theo đó, Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận, giải quyết việc đăng ký hộ tịch được chuyển giao theo trình tự, thủ tục đăng ký hộ tịch của UBND cấp huyện đang được quy định tại Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Trường hợp hồ sơ đăng ký hộ tịch mà UBND cấp huyện đã tiếp nhận nhưng chưa giải quyết xong hoặc đã giải quyết xong nhưng sau đó phát sinh vấn đề liên quan cần xử lý thì chuyển giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người có yêu cầu tiếp tục giải quyết, xử lý. Trường hợp người yêu cầu đã thay đổi nơi cư trú sang địa bàn cấp tỉnh khác hoặc cư trú ở nước ngoài thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú trước đây có trách nhiệm xử lý.

Trường hợp không xác định được Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản này hoặc người yêu cầu đăng ký hộ tịch không có nơi cư trú tại Việt Nam thì Sở Tư pháp có trách nhiệm tiếp nhận yêu cầu hoặc phản ánh của người dân. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận, Sở Tư pháp báo

cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc theo uỷ quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao Ủy ban nhân dân cấp xã phù hợp giải quyết, bảo đảm thuận lợi nhất cho người có yêu cầu. Sở Tư pháp có trách nhiệm thông báo và hướng dẫn người có yêu cầu nộp hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền.

Như vậy, đối với trường hợp người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài đã đăng ký hộ tịch tại UBND cấp huyện có yêu cầu đăng ký lại khai sinh, khai tử, kết hôn, thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc, nhưng không xác định được UBND cấp xã có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 120/2025/NĐ-CP do đã cư trú ở nước ngoài hoặc không có nơi cư trú tại Việt Nam thì áp dụng quy định nêu trên để thực hiện.

Một số quy định đơn giản hóa TTHC

- Quy định về thực hiện TTHC “Phi địa giới hành chính”:

Nghị định số 120/2025/NĐ-CP đã quy định việc thực hiện TTHC theo hướng “*phi địa giới hành chính*”, theo đó: “*Trường hợp cá nhân lựa chọn thực hiện thủ tục hành chính về hộ tịch không phải tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú hoặc nơi tạm trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiếp nhận yêu cầu có trách nhiệm hỗ trợ người dân nộp hồ sơ đăng ký hộ tịch trực tuyến đến đúng cơ quan có thẩm quyền theo quy định*”.

- Người yêu cầu đăng ký hộ tịch không phải nộp các giấy tờ là thành phần hồ sơ nếu có thể khai thác được trên cơ sở dữ liệu dùng chung, nhằm tăng cường trách nhiệm của cơ quan đăng ký hộ tịch trong việc tra cứu thông tin của công dân khi giải quyết yêu cầu đăng ký hộ tịch

- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP quy định việc trả kết quả đăng ký hộ tịch theo hướng linh hoạt, thuận lợi hơn, không yêu cầu người dân phải có mặt tại cơ quan đăng ký hộ tịch để ký vào Sổ hộ tịch (trừ thủ tục đăng ký kết hôn). Các TTHC này đủ điều kiện để thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, chỉ còn thủ tục đăng ký kết hôn là bắt buộc hai bên nam nữ phải có mặt khi nhận Giấy chứng nhận kết hôn

- Về thời hạn giải quyết hồ sơ: Nghị định số 120/2025/NĐ-CP đã quy định rõ ràng hơn về thời hạn giải quyết các TTHC (thống nhất quy định “ngày làm việc”) và rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC, cụ thể:

+ Thời hạn giải quyết thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (*giảm 05 ngày làm việc so với Nghị định 123/2015/NĐ-CP*); trường hợp cần xác minh thì thời hạn kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc.

+ Thời hạn giải quyết thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (*giảm 05 ngày làm việc so với Nghị định 123/2015/NĐ-CP*). Thời hạn xác minh, niêm yết việc nhận cha, mẹ, con tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có thẩm quyền giải quyết là 05 ngày làm việc. Thời hạn niêm yết tại trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của người được nhận là cha, mẹ, con là 05 ngày làm việc.

+ Thời hạn giải quyết thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn, ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (*giảm 07 ngày làm việc so với Nghị định 123/2015/NĐ-CP*); trường hợp phải xác minh thì thời hạn kéo dài nhưng không quá 08 ngày làm việc.

3. Trách nhiệm của UBND các cấp trong công tác hộ tịch

Về cơ bản, trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch của UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã được tiếp tục thực hiện theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Nghị định số 120/2025/NĐ-CP chỉ quy định những nhiệm vụ mới có liên quan đến việc phân định thẩm quyền từ cấp huyện, cụ thể:

Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Thu hồi, hủy bỏ giấy tờ hộ tịch, nội dung đăng ký hộ tịch do UBND cấp huyện, UBND cấp xã cấp, đăng ký trái quy định pháp luật và giấy tờ hộ tịch, nội dung đăng ký hộ tịch do Sở Tư pháp

cấp, đăng ký trước đây trái quy định pháp luật, từ trường hợp kết hôn trái pháp luật theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Xem xét, phê duyệt các đề nghị xóa dữ liệu hộ tịch điện tử hợp lệ của Ủy ban nhân dân cấp xã; cho phép khôi phục lại dữ liệu hộ tịch điện tử trước khi điều chỉnh, xóa bỏ theo văn bản, quyết định có hiệu lực pháp luật cho phép khôi phục lại dữ liệu hộ tịch trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung quy định tại khoản 3 Điều 13 của Thông tư số 01/2022/TT-BTP (Điều 6 Thông tư số 08/2025/TT-BTP)

Trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch của UBND cấp xã

- UBND cấp xã thực hiện QLNN về hộ tịch tại địa phương; cập nhật, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trong phạm vi địa phương quản lý; tổng hợp, đánh giá tình hình

thực hiện công tác đăng ký, quản lý hộ tịch và thống kê số liệu đăng ký hộ tịch báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Công chức tư pháp - hộ tịch giúp UBND cấp xã thực hiện việc đăng ký hộ tịch theo quy định tại Điều 4 Nghị định 120/2025/NĐ-CP; tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện công tác đăng ký, quản lý hộ tịch và thống kê số liệu đăng ký hộ tịch trên địa bàn.

Nghị định 120/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025. Trong thời gian các quy định của Nghị định này có hiệu lực, nếu quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước, trình tự, thủ tục trong Nghị định này khác với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thì thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

BÙI THỊ THU HIỀN

Sở Tư pháp

Kết quả thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người...

(Tiếp theo trang 42)

đào tạo việc làm để đồng bào vùng sâu, vùng xa có công ăn việc làm ổn định, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, nâng cao nhận thức để nhân dân tự giác phòng ngừa, phát hiện, tố giác, đấu tranh với tội phạm mua bán người.

Thứ bảy, nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm mua bán người; trong đó tăng cường mối quan hệ với lực lượng Công an các tỉnh biên giới của Lào để xây dựng quy chế phối hợp trên cơ sở Hiệp định tương trợ tư pháp làm hành lang pháp lý cho việc thực hiện các yêu cầu trong phòng, chống tội phạm mua bán người xuyên quốc gia. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Tổ chức phi chính phủ (Trẻ em Rồng Xanh) tổ chức các hoạt động trao đổi, thu thập thông tin về số công dân là người Nghệ An bị mua bán hoặc nghi bị mua bán đang ở nước ngoài để tổ chức giải cứu. Thường xuyên phối hợp với tổ chức Interpol, Aseanapol, Đại sứ quán, Lãnh sự quán Việt Nam ở nước ngoài nhằm phát hiện các tổ chức tội phạm quốc

tế, người nước ngoài có nghi vấn hoạt động phạm tội mua bán người ở Việt Nam, kịp thời có biện pháp ngăn chặn; phát hiện, thu thập tin tức, tài liệu về tình hình, các phương thức thủ đoạn hoạt động của các đường dây, tổ chức tội phạm quốc tế có liên quan kể cả tình hình người Việt Nam hoạt động phạm tội ở nước ngoài để kịp thời cung cấp cho các đơn vị ở trong nước có biện pháp đấu tranh có hiệu quả.

Phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân mua bán người là vấn đề quan trọng, đòi hỏi sự chung tay của toàn xã hội. Việc triển khai Chương trình phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán người giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đã kiểm chế sự gia tăng của tệ nạn mua bán người, góp phần đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đảm bảo cho việc phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh.

MAI PHƯƠNG

Công an tỉnh

Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đẩy mạnh các hoạt động cải cách tư pháp trong toàn hệ thống Tòa án nhân dân hai cấp theo tinh thần Luật Tổ chức Tòa án nhân dân và Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân

Thực hiện tinh thần đổi mới và cải cách tư pháp được thể hiện trong Luật Tổ chức Tòa án nhân dân sửa đổi, Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Nghệ An đã chủ động triển khai nhiều giải pháp toàn diện nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống TAND hai cấp trên địa bàn.

Ngay khi Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức TAND, các TAND cấp huyện đã kiểm tra, rà soát toàn diện các mặt hoạt động về điều kiện, cơ sở vật chất; đội ngũ cán bộ, công chức; năng lực lưu trữ hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử... sẵn sàng cho công cuộc cải tổ sâu rộng tổ chức bộ máy.

Ngày 30/6/2025, TAND tỉnh Nghệ An tổ chức Lễ công bố và trao quyết định bổ nhiệm đối với 12 Chánh án và 34 Phó Chánh án TAND khu vực trực thuộc. Tại buổi lễ, lãnh đạo TAND tỉnh đã quán triệt yêu cầu thực thi ngay các nội dung quan trọng khi bộ máy tổ chức mới đi vào hoạt động: đầu tư cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, nhân sự để Tòa khu vực đảm bảo hoạt động hiệu quả; thực hiện đúng quy định của pháp luật và lãnh đạo của TAND tối cao về việc chuyển giao, bàn giao hồ sơ tài liệu vụ án, vụ việc, các dự án đầu tư dở dang, cơ sở vật chất, trụ sở, phương tiện làm việc của cơ quan và dữ liệu, tư liệu trong quá trình hợp nhất, sáp nhập theo quyết định của cấp có thẩm quyền; rà soát, bố trí trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc và các điều kiện cần thiết, bảo đảm hoạt động của toàn hệ thống thông suốt không bị gián đoạn vì lý do sắp xếp bộ máy.

Từ ngày 01/7/2025, 12 TAND khu vực đi vào hoạt động tại trụ sở mới, toàn thể cán bộ, công chức được điều động từ TAND cấp huyện đến nhận công tác tại các TAND khu vực, sẵn sàng tiếp nhận và giải quyết mọi đơn thư khiếu kiện



TAND tỉnh Nghệ An tổ chức Lễ công bố và trao quyết định bổ nhiệm 12 Chánh án, 34 Phó Chánh án TAND khu vực trực thuộc

của công dân. Việc sắp xếp, hợp nhất một số Tòa án cấp huyện theo mô hình TAND khu vực dẫn đến thay đổi về địa điểm làm việc, địa giới hành chính hoặc nhân sự quản lý. Tuy nhiên, quán triệt tinh thần lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo TAND tỉnh, toàn thể hệ thống TAND hai cấp tỉnh Nghệ An đã thể hiện quyết tâm đảm bảo “3 Không”: Không để người dân gặp khó khăn khi khởi kiện, tham gia tố tụng hoặc tiếp cận dịch vụ tư pháp; Không để việc sắp xếp tổ chức làm gián đoạn xét xử, kéo dài thời gian giải quyết vụ việc; Không để người dân phải di chuyển xa hoặc chờ đợi kéo dài vì lý do tổ chức bộ máy.

Bộ phận hành chính tư pháp, tiếp công dân các TAND khu vực thực hiện nhận đơn thư khiếu kiện, hồ sơ khởi kiện do TAND các địa phương khác chuyển giao ngay ngày đầu tiên khi sáp nhập tại trụ sở mới, đảm bảo nhân sự, thẩm quyền xét xử, và quy trình giải quyết vụ việc được giữ vững, thông suốt, không gây xáo trộn trong tiếp cận công lý của người dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức như thông báo trực tiếp tại trụ sở làm việc, thông báo trên các trang mạng xã hội, hướng dẫn người dân về quy trình làm việc mới, đảm bảo dễ hiểu, dễ tiếp

cận. Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin từ trang thiết bị phần cứng, phần mềm quản lý, số hóa hồ sơ, văn bản chỉ đạo điều hành, kết nối cơ sở dữ liệu, tích hợp dịch vụ công trực tuyến... bước đầu hình thành được mô hình điều hành, giải quyết công việc thống nhất, tiết kiệm và minh bạch.

Trong thời gian đầu vận hành, các TAND khu vực đã tổ chức các phiên tòa trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia tố tụng ở nhiều địa phương khác nhau tham gia phiên tòa, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa phía Tây Nghệ An. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giai đoạn này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động mà còn khẳng định quyết tâm chính trị, trách nhiệm của TAND tỉnh Nghệ An nói riêng, hệ

thống TAND nói chung trong công cuộc xây dựng một nền Tư pháp hiện đại, công khai, minh bạch và thân thiện với người dân.

TAND tỉnh Nghệ An xác định rõ: Mỗi thay đổi về tổ chức đều phải gắn liền với trách nhiệm giữ vững niềm tin của Nhân dân; mỗi cải cách đều phải lấy người dân làm trung tâm, lấy sự công bằng làm thước đo. Trong bối cảnh thực hiện Luật Tổ chức TAND sửa đổi, bổ sung năm 2025, TAND tỉnh Nghệ An đang quyết liệt nhưng thận trọng thực hiện sắp xếp bộ máy theo đúng tinh thần: Hiện đại hóa nhưng không xa rời dân - Tinh gọn nhưng không sơ suất với công lý.

NGUYỄN THẢO

Tòa án nhân dân tỉnh

Truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết...

(Tiếp theo trang 46)

- 28. Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (Bộ Công an);
- 29. Luật Đường sắt (sửa đổi) (Bộ Xây dựng);
- 30. Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Bộ Khoa học và Công nghệ);
- 31. Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi) (Bộ Khoa học và Công nghệ);
- 32. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viện kiểm sát nhân dân tối cao);
- 33. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam);
- 34. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng (Bộ Quốc phòng);
- 35. Nghị quyết 203/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội);
- 36. Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng (Bộ Tài chính);
- 37. Nghị quyết về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật

(Bộ Tư pháp);

38. Nghị quyết của Quốc hội về việc thí điểm Viện kiểm sát nhân dân khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công (Viện Kiểm sát nhân dân tối cao);

39. Nghị quyết về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam (Bộ Tài chính);

40. Nghị quyết về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo);

41. Nghị quyết về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi (Bộ Giáo dục và Đào tạo);

42. Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp (Bộ Tài chính);

43. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nội quy Kỳ họp Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 71/2022/QH15 ngày 15/1 kèm theo Nghị quyết số 71/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội (Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội).

Hoạt động về nguồn nhân kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp

HỒNG THÚY

Phó Chánh văn phòng, Sở Tư pháp

Hướng tới kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945-28/8/2025), ngày 15-17/8/2025, Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An đã tổ chức hành trình “Về nguồn” tại Khu di tích lịch sử Bộ Tư pháp và Khu di tích lịch sử Tân Trào. Đây là hoạt động nhằm tiếp tục bồi dưỡng, giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, công chức, cũng như ôn lại truyền thống cách mạng của Đảng, Bác Hồ kính yêu, truyền thống xây dựng và trưởng thành của ngành Tư pháp trong suốt 80 năm qua. Tham dự chương trình có đồng chí Hoàng Thị Thu Trang - Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở; đồng chí Nguyễn Thị Lan - Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc; các đồng chí đại diện cán bộ chủ chốt các phòng, đơn vị trực thuộc cùng các công chức, viên chức, đoàn viên thanh niên Sở Tư pháp.

Khu di tích lịch sử Bộ Tư pháp - Nơi cội nguồn của ngành Tư pháp

Tại Khu di tích lịch sử Bộ Tư pháp, thôn Mới, xã Minh Thanh, tỉnh Tuyên Quang, đồng chí Hoàng Thị Thu Trang - Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở cùng các thành viên trong Đoàn đã dâng Lễ, thắp nén tâm nhang bày tỏ lòng biết ơn những cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng của các thế hệ tiền bối ngành Tư pháp.

Tại đây, vào cuối năm 1946, hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Tư pháp cùng với nhiều Bộ, ngành Trung ương rời thủ đô Hà Nội lên Việt Bắc, cùng cả nước tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp. Tuyên Quang là địa danh vinh dự được Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam và Bác Hồ chọn làm Trung tâm cách mạng của cả nước, và được đồng bào cả nước gọi là “Thủ đô kháng chiến”. Đây cũng là nơi đặt trụ sở đầu tiên của Bộ Tư pháp khi dời Thủ đô Hà Nội lên chiến khu Việt Bắc giai đoạn 1949 - 1951. Thời gian đóng trụ sở tại Tuyên Quang không dài nhưng đây lại chính là khoảng thời gian diễn ra những sự kiện chính trị - pháp lý quan trọng của đất nước và của ngành Tư pháp.



Đồng chí Hoàng Thị Thu Trang, Giám đốc Sở ghi cảm tưởng tại Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Khu di tích lịch sử Bộ Tư pháp

Đình Tân Trào - Gắn liền những sự kiện lịch sử trọng đại của dân tộc

Sau khi dâng hương tại Khu di tích lịch sử Bộ Tư pháp, Đoàn đã đến dâng hương tại Đình Tân Trào, bày tỏ niềm thành kính, tưởng nhớ công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các vị tiền bối cách mạng. Đình Tân Trào là một ngôi đình thờ Thành Hoàng và các vị thần sông, thần núi của làng Tân Lập. Dưới mái đình này, ngày 16 tháng 8 năm 1945 đã diễn ra cuộc họp Quốc dân Đại hội quan trọng, quyết định Lệnh tổng khởi nghĩa giành chính quyền và 10 chính sách lớn quy định quốc kỳ, quốc ca và cử ra một Chính phủ lâm thời.

Nằm trong chuỗi chương trình, đoàn đã thăm khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đền Hùng tại tỉnh Phú Thọ. Với ý niệm Tìm về nguồn cội ngàn đời dân tộc, tri ân công đức tổ tiên của các thế hệ con Lạc cháu Hồng, đoàn đã thành kính dâng hương và báo công Vua Hùng về những thành tích của đơn vị trong năm vừa qua.

Chương trình về nguồn - khơi gợi giá trị lịch sử truyền thống đã để lại rất nhiều ấn tượng,

kỷ niệm đẹp. Mỗi thành viên trong đoàn đều nhận thức được sâu sắc trách nhiệm đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc, với sự phát triển của ngành Tư pháp, nguyên học tập, nêu cao gương “phụng công, thủ pháp”, khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đóng góp vào sự phát triển của ngành Tư pháp nói riêng, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nói chung.

Thực trạng triển khai “tiêu chí tiếp cận pháp luật”...

(Tiếp theo trang 37)

chuẩn tiếp cận pháp luật, tiêu chí tiếp cận pháp luật trong các Bộ Tiêu chí quốc gia nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao. Các địa phương cần chủ động xây dựng Kế hoạch hàng năm về thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật và nhiệm vụ được giao trong Bộ Tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp làm căn cứ triển khai cũng như đề xuất nguồn lực từ Chương trình.

Ba là, huy động các nguồn lực theo hướng lồng ghép thực hiện nhiệm vụ có liên quan từ các chương trình, đề án khác của trung ương, địa phương; có chính sách hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho các xã, huyện đặc biệt khó khăn.

Bốn là, nâng cao hiệu quả bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đánh giá, thẩm tra, thẩm định các tiêu chí tiếp cận pháp luật cho công chức được giao tham mưu, theo dõi thực hiện nhiệm vụ; chú trọng tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở, trợ giúp viên pháp lý.

Năm là, rà soát, hoàn thiện thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý với trọng tâm là ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hướng mạnh về cơ sở và ưu tiên đối tượng đặc thù, nhóm yếu thế....

Sáu là, tiếp tục triển khai có hiệu quả các đề án liên quan đến công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý. Cần có sự phối hợp liên ngành trong triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả phối hợp thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định pháp luật.

Bảy là, chú trọng đánh giá thực tiễn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh khi thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, qua đó nhận diện những quy định bất cập của pháp luật để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế và nhận diện được những tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện để kịp thời có giải pháp khắc phục.

Việc thực hiện các “tiêu chí tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; đánh giá công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm đã khẳng định được vai trò của Ngành Tư pháp và của pháp luật trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của địa phương, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, góp phần xây dựng nông thôn phát triển toàn diện, phục vụ ngày càng tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của người dân, nhất là người dân ở nông thôn, miền núi.

Chặng đường mới

Này là 1 tháng đã qua kể từ ngày 01/7/2025, ngày ghi dấu mốc quan trọng trong lịch sử cải cách hành chính của đất nước, ngày “sắp xếp lại giang sơn”. Anh Viện trầm ngâm ngẫm lại những việc đã qua, vừa bồi hồi, xúc động vừa bình tĩnh, tự tin chờ đón những nhiệm vụ mới, thách thức mới.

Mới đây thôi, cả trụ sở UBND huyện còn hoang mang, lo lắng trước chủ trương sắp xếp lại đơn vị hành chính, vận hành chính quyền địa phương hai cấp. Bên cạnh nỗi niềm tiếc nuối, hẫng hụt phải rời bỏ nơi đã gắn bó bao năm, mỗi cán bộ, công chức đều mang trong mình những tâm sự riêng. Có người lo sợ sự xáo trộn trong công việc, khó thích nghi với nhiệm vụ mới như chú Bình, năm nay đã hơn 50 tuổi. Có người lo lắng khoảng cách nơi công tác mới sẽ xa gia đình, thay đổi nếp sống, nếp sinh hoạt như chị Nga, vừa mới sinh con vào năm trước. Nhưng cũng có những người như anh Vinh, anh Đoàn, chị Lộc lại có tâm lý hứng khởi, chờ đón những sự thay đổi trước mắt, kỳ vọng quê hương mình sẽ đổi mới.

Với anh Viện, Chủ tịch huyện, anh có những trăn trở riêng. Anh trăn trở vì những cán bộ, công chức của đơn vị mình, những người luôn kề vai sát cánh cùng nhau từng ngày, từng giờ cống hiến cho quê hương sẽ phải đối diện với cảnh chia ly, mỗi người mỗi ngã đường khác nhau. Sẽ có những người phải rời khỏi vị trí vẫn công tác bao năm, cũng có những người giỏi, có năng lực chủ động xin nghỉ khỏi bộ máy nhà nước. Nhưng anh hiểu rất rõ rằng chủ trương sáp nhập đơn vị hành chính là việc làm cần thiết để tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Anh luôn tâm niệm phải đảm bảo cho việc thực hiện sáp nhập trên địa bàn huyện diễn ra thuận lợi, nhân văn và công bằng. Phải cố gắng làm sao để không ai bị bỏ lại phía sau, để mỗi cán bộ, công chức

đều được bố trí nhiệm vụ hợp lý, có điều kiện phát huy năng lực. Anh luôn tin rằng với sự đồng thuận và quyết tâm của cả hệ thống chính trị thì việc sáp nhập sẽ không chỉ là sự thay đổi về địa giới mà là khởi đầu mới cho một chặng đường phát triển bền vững và hiệu quả hơn.

Bây giờ, tất cả đã ở quỹ đạo mới. Anh Viện giờ là Bí thư xã Mẫu Lâm. Xác định mục đích thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp là để gần dân, sát dân, giải quyết các thủ tục hành chính nhanh hơn, gọn hơn, qua đó, người dân hài lòng, tin tưởng Đảng, Nhà nước thực sự chăm lo cho người dân, do đó anh luôn cẩn trọng trong thực hiện công việc, lấy lợi ích của Nhân dân làm đầu trong các quyết sách.

Những người ở đơn vị cũ cũng đã dần làm quen với công việc mới, môi trường mới. Không quá khó khăn như mọi người vẫn lo sợ. Những người là cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện được bố trí làm cán bộ nòng cốt của cấp xã mới. Chị Nga, Trưởng phòng Tư pháp bây giờ là Phó Chủ tịch xã Hạnh Ngọc được giao quản lý và điều hành Trung tâm hành chính công của xã. Vượt qua mọi trở ngại đường xa, con nhỏ, chị vẫn dốc hết tâm huyết của mình phục vụ công việc. Những ngày đầu vận hành chính quyền địa phương hai cấp, tuy bước đầu còn gặp nhiều khó khăn nhưng cán bộ, công chức nơi đây đã nhanh chóng bắt nhịp với công việc, nhiệt tình, trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ người dân, không để gián đoạn các thủ tục hành chính, tránh việc để người dân phải chờ đợi lâu, đi lại nhiều lần.

Anh Vinh, anh Đoàn nhận công tác cách xa đơn vị cũ 40km. Mặc dù cơ sở hạ tầng còn trong giai đoạn hoàn thiện, chỗ ăn, nghỉ của cán bộ, công chức còn chưa được bố trí đầy đủ nhưng các anh vẫn phấn khởi, tràn đầy hy vọng đóng góp sức mình xây dựng xã nhà giàu đẹp.

(Xem tiếp trang 56)

HỎI ĐÁP LUẬT CÔNG CHỨNG

Hỏi: Luật Công chứng năm 2024 quy định về tiêu chuẩn bổ nhiệm công chứng viên như thế nào?

Trả lời:

Theo quy định tại Điều 10 Luật Công chứng năm 2024, người có đủ các tiêu chuẩn sau đây thì được xem xét bổ nhiệm công chứng viên:

1. Là công dân Việt Nam không quá 70 tuổi;
2. Thường trú tại Việt Nam, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, có phẩm chất đạo đức tốt và bảo đảm sức khỏe để hành nghề công chứng;
3. Có bằng cử nhân luật hoặc thạc sĩ luật hoặc tiến sĩ luật;
4. Có thời gian công tác pháp luật từ đủ 03 năm trở lên tại cơ quan, tổ chức sau khi có bằng cử nhân luật hoặc thạc sĩ luật hoặc tiến sĩ luật;
5. Tốt nghiệp khóa đào tạo nghề công chứng;
6. Đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng.

Hỏi: Người làm thẩm phán có được miễn đào tạo nghề công chứng không? Có phải tập sự hành nghề công chứng không?

Trả lời:

Luật Công chứng năm 2024 không quy định các trường hợp được miễn đào tạo nghề công chứng như Luật Công chứng năm 2014.

Do vậy, người làm thẩm phán không được miễn đào tạo nghề công chứng. Đồng thời, theo quy định tại Điều 12 Luật Công chứng năm 2024 thì thời gian tập sự hành nghề công chứng là 12 tháng đối với tất cả các đối tượng nhằm bảo đảm sự thống nhất và để người tập sự có đủ thời gian vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn, thực hành.

Hỏi: Công chứng viên quá 70 tuổi đang hành nghề công chứng tại ngày Luật Công chứng năm 2024 có hiệu lực thi hành có được tiếp tục hành nghề công chứng không?

Trả lời:

Theo khoản 5 Điều 76 Luật Công chứng năm 2024 quy định:

Công chứng viên quá 70 tuổi đang hành nghề công chứng tại ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục hành nghề công chứng trong thời hạn 02 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành; công chứng viên từ đủ 68 đến đủ 70 tuổi tại ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì được hành nghề công chứng đến khi đủ 72 tuổi. Khi hết thời hạn nêu trên, công chứng viên đương nhiên miễn nhiệm.

Hỏi: Luật Công chứng năm 2024 quy định người tập sự hành nghề công chứng đăng ký tập sự ở đâu? Thời gian tập sự hành nghề công chứng là bao lâu?

Trả lời:

Theo khoản 1 Điều 12 Luật Công chứng năm 2024 quy định:

Người có giấy chứng nhận tốt nghiệp khóa đào tạo nghề công chứng liên hệ với tổ chức hành nghề công chứng theo quy định tại khoản 2 Điều này để tập sự hành nghề công chứng; trường hợp không liên hệ tập sự được thì đề nghị Sở Tư pháp bố trí tập sự.

Người tập sự phải đăng ký tập sự tại Sở Tư pháp ở địa phương nơi có tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự.

Thời gian tập sự hành nghề công chứng là 12 tháng, được tính từ ngày quyết định đăng ký tập sự có hiệu lực.

Hỏi: Việc chuyển đổi, giải thể Phòng công chứng được Luật Công chứng năm 2024 quy định như thế nào?

Trả lời:

Việc chuyển đổi, giải thể Phòng công chứng được quy định tại Điều 22, Luật công chứng năm 2024, cụ thể như sau:

1. Trường hợp địa phương đã phát triển được Văn phòng công chứng đáp ứng yêu cầu công chứng của cá nhân, tổ chức và căn cứ vào quy định của pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp lập đề án chuyển đổi Phòng công chứng

thành Văn phòng công chứng trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.

2. Trường hợp không có khả năng chuyển đổi Phòng công chứng thành Văn phòng công chứng thì Sở Tư pháp lập đề án giải thể Phòng công chứng trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.

Trình tự, thủ tục giải thể Phòng công chứng thực hiện theo quy định của pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập. Phòng công chứng chỉ được giải thể sau khi thanh toán xong các khoản nợ, làm xong thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động đã ký với người lao động, thực hiện xong các yêu cầu công chứng đã tiếp nhận.

3. Chính phủ quy định chi tiết việc chuyển đổi Phòng công chứng thành Văn phòng công chứng; quy định lộ trình hoàn thành việc chuyển đổi Phòng công chứng thành Văn phòng công chứng, giải thể Phòng công chứng tại các địa phương.

Hỏi: Luật Công chứng năm 2024 quy định như thế nào về công chứng điện tử

Trả lời:

Công chứng điện tử là nội dung mới mà Luật Công chứng 2014 chưa đề cập đến, Theo đó Công chứng điện tử là việc công chứng được thực hiện bằng phương tiện điện tử để tạo lập văn bản công chứng điện tử, tuân thủ nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật.
- Khách quan, trung thực.

- Tuân thủ Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc hành nghề công chứng.

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo vệ thông điệp dữ liệu và bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật; thông tin trong thông điệp dữ liệu đó có thể truy cập và sử dụng được để tham chiếu;

- Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng được cung cấp dịch vụ công chứng điện tử khi đáp ứng đủ các điều kiện (Điều 63 của Luật Công chứng 2024) như sau:

- Công chứng viên đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Có tài khoản để thực hiện công chứng điện tử;

+ Có chữ ký số và sử dụng dịch vụ cấp dấu thời gian theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

- Tổ chức hành nghề công chứng đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Có tài khoản để thực hiện công chứng điện tử;

+ Có chữ ký số và sử dụng dịch vụ cấp dấu thời gian theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử;

+ Có đủ trang thiết bị kỹ thuật để thực hiện công chứng điện tử.

PHƯƠNG THÚY

Sở Tư pháp

Chặng đường mới

Đối với chú Bình vẫn còn đâu đó những canh cánh trong lòng. Chú đã luống tuổi, bây giờ môi trường mới, công việc mới bắt buộc phải làm quen lại từ đầu đôi khi làm chú cảm thấy lạc lõng. Mặc dù đã cố gắng hòa nhập nhưng vẫn không tránh khỏi những lạ lẫm, bỡ ngỡ. Tuy nhiên, chú Bình hiểu rõ đã chọn nghề làm cán bộ là phải có trách nhiệm cống hiến hết sức mình, chú luôn tự nhắc nhở mình phải cố gắng

(Tiếp theo trang 54)

mỗi ngày, rồi mọi thứ sẽ quen dần và tốt hơn.

Công việc đã vào guồng, bộ máy vẫn tiếp tục vận hành, mỗi người đều mang trong mình những suy nghĩ, tâm trạng riêng, có lo lắng nhưng cũng tràn đầy kỳ vọng với chung một ý chí quyết tâm dốc hết sức mình xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

THẨM NGUYỄN

Sở Tư pháp